

Số Tháng 4/2024

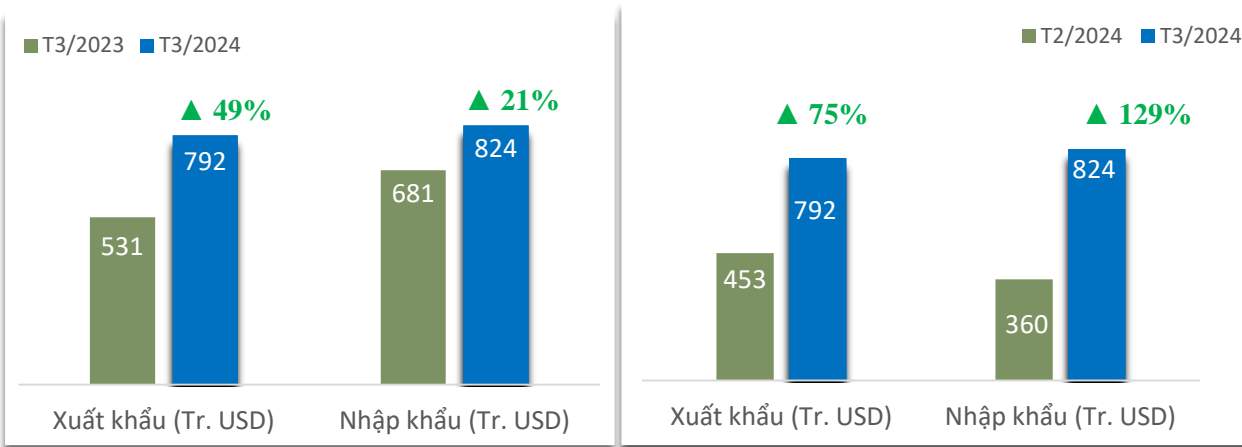
A photograph showing several large, brown, woven sacks of rice stacked vertically on a wooden frame. The sacks have green and blue markings.

BÁO CÁO TÌNH HÌNH
XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN

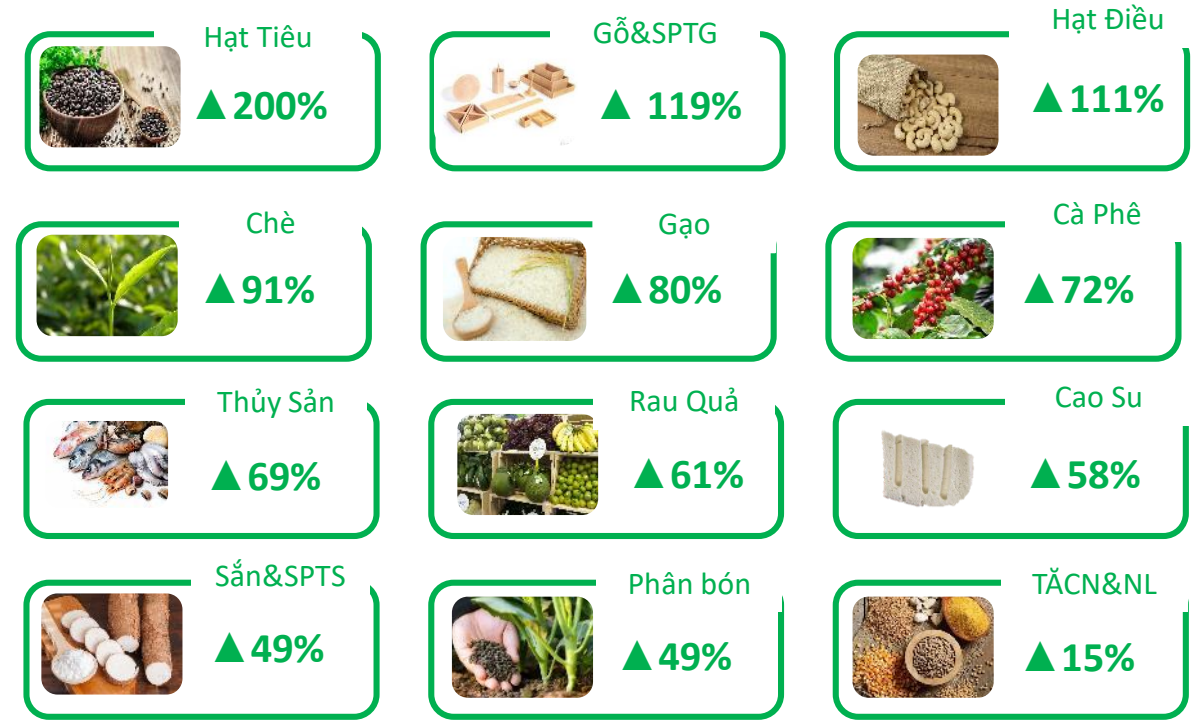
THỊ TRƯỜNG **ASEAN**

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG ASEAN THÁNG 4/2024

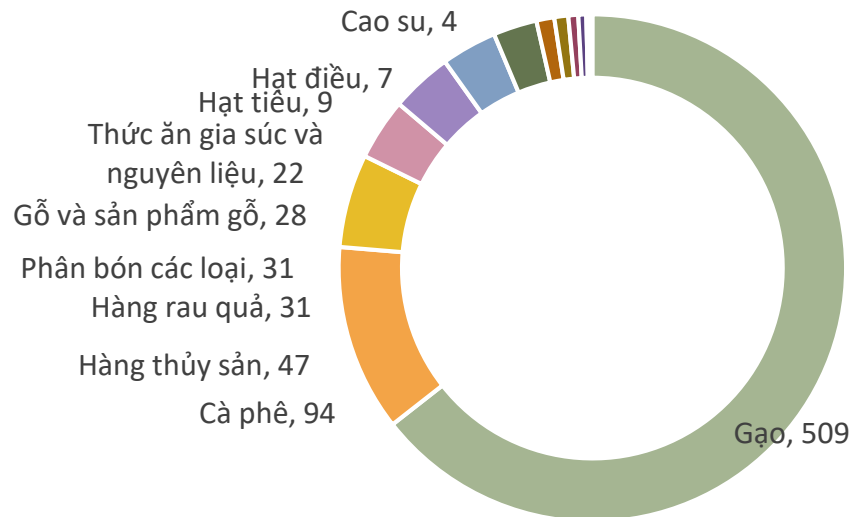
Kim ngạch xuất nhập khẩu NLTS VN – ASEAN, T3/2023



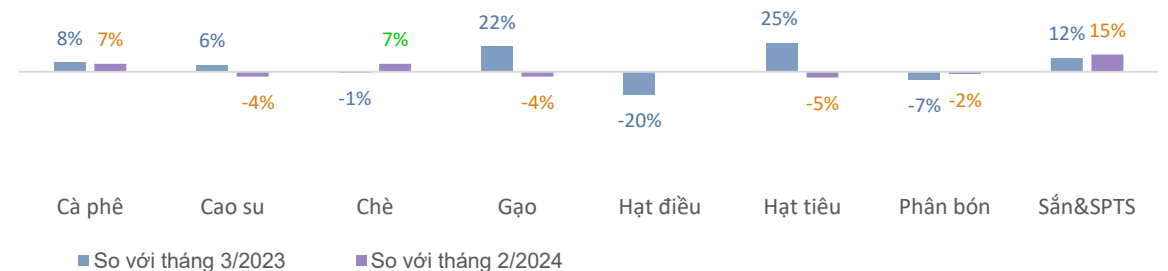
Biến động giá trị xuất khẩu NLTS sang ASEAN T3/2024 so với T2/2024



Kim ngạch xuất khẩu NLTS sang ASEAN, T3/2024



Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS sang ASEAN T3/2024 so với T3/2023 và so với T2/2024



7 quốc gia phê chuẩn nâng cấp FTA ASEAN - Australia - New Zealand



7 quốc gia phê chuẩn nâng cấp FTA ASEAN - Australia - New Zealand



Campuchia được dự báo tăng trưởng kinh tế nhanh nhất Đông Nam Á năm 2024



Philippines vừa chính thức phê chuẩn Nghị định thư thứ hai sửa đổi Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Australia - New Zealand (AANZFTA), trở thành quốc gia thứ 7 (cùng với Australia, Brunei Darussalam, Indonesia, Malaysia, New Zealand và Singapore) phê chuẩn Nghị định thư này, nhằm tăng cường cơ hội cho các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME).



Việc nâng cấp Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) này được hy vọng sẽ tăng cường khả năng tiếp cận thị trường, tích hợp (MSMEs) vào chuỗi giá trị toàn cầu và thúc đẩy thương mại điện tử. Ngoài ra, việc nâng cấp FTA cũng sẽ mở rộng phạm vi hợp tác trong các lĩnh vực quan trọng như nông nghiệp, an ninh lương thực, kinh tế số, cơ sở hạ tầng, du lịch và chăm sóc sức khỏe. Điều này nhấn mạnh vai trò quan trọng của FTA trong việc đảm bảo một tương lai ổn định và thịnh vượng cho khu vực ASEAN.

Nguồn: aseanvietnam.vn

Campuchia sẽ tăng trưởng kinh tế nhanh nhất Đông Nam Á năm 2024

Campuchia là quốc gia xếp thứ 1 về tốc độ tăng trưởng kinh tế ở Đông Nam Á và đứng thứ 3 ở châu Á. Tốc độ tăng trưởng GDP của Campuchia trong năm 2024 dự kiến ở mức 6,1%. Tăng trưởng GDP bình quân đầu người trong năm 2024 dự kiến ở mức 6,34%.

Nguồn: aseanvietnam.vn



LÚA GẠO

Khối lượng và giá trị gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T03/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T03/2024

KIM NGẠCH
512,8 triệu USD

↗ Tăng **79,0%** so với T02/2024

↗ Tăng **79,6%** so với T03/2023

↗ Cao hơn **285,3 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

♦ Lũy kế 3 tháng đạt **1,0 tỷ USD**, đạt **38,0%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG
830,6 nghìn tấn

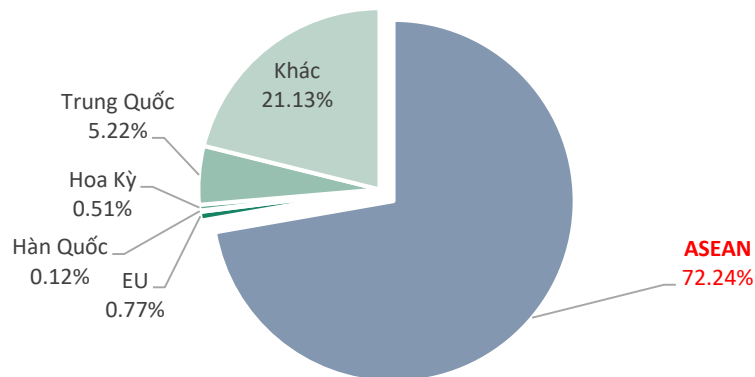
↗ Tăng **88,2%** so với T02/2024

↗ Tăng **45,7%** so với T03/2023

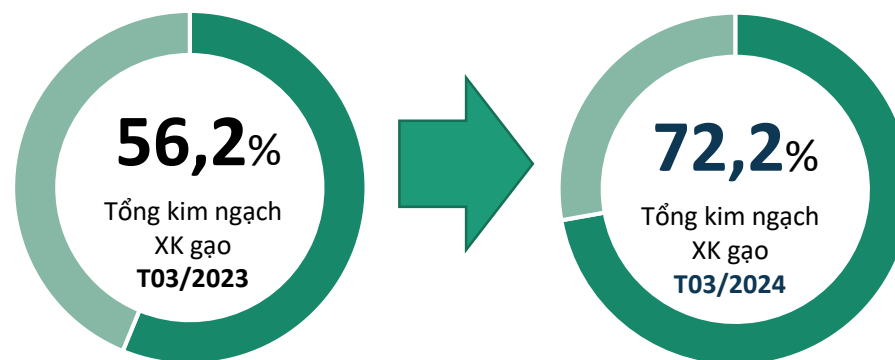
↘ Thấp hơn **420,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

♦ Lũy kế 3 tháng đạt **1,6 triệu tấn**, đạt **32,9%** lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T03/2024



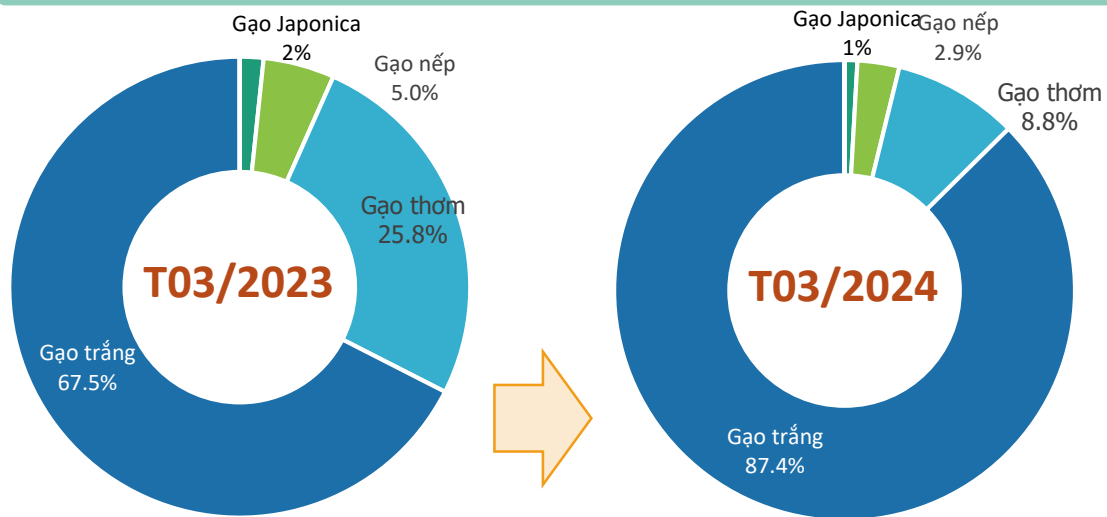
Biến động tỷ trọng giá trị gạo VN sang thị trường ASEAN, T03/2024





LÚA GẠO

Cơ cấu chủng loại gạo xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T03/2024



Kết quả xuất khẩu gạo sang thị trường ASEAN, T03/2024



Gạo trắng

Kim ngạch: **448,1** triệu USD
 Tăng **78%** so với T02/2024
 Tăng **132%** so với T03/2023

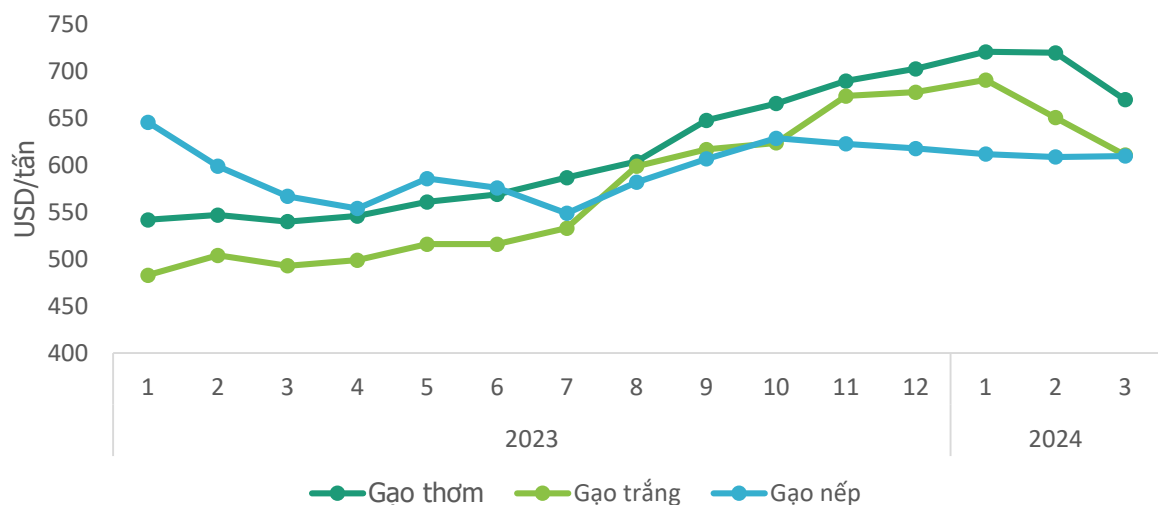
Gạo thơm

Kim ngạch: **45,0** triệu USD
 Tăng **183%** so với T02/2024
 Giảm **39%** so với T03/2023

Gạo nếp

Kim ngạch: **15,1** triệu USD
 Tăng **40%** so với T02/2024
 Tăng **6%** so với T03/2023

Giá gạo xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T03/2024



Gạo nếp

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2024 ở mức **610** USD/tấn; **tăng 0,3%** so với tháng trước; và **tăng 8%** so với cùng kỳ năm 2023.

Gạo thơm

Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2024 ở mức **720** USD/tấn; **giảm 7%** so với tháng trước; và **tăng 24%** so với cùng kỳ năm 2023.

Gạo trắng

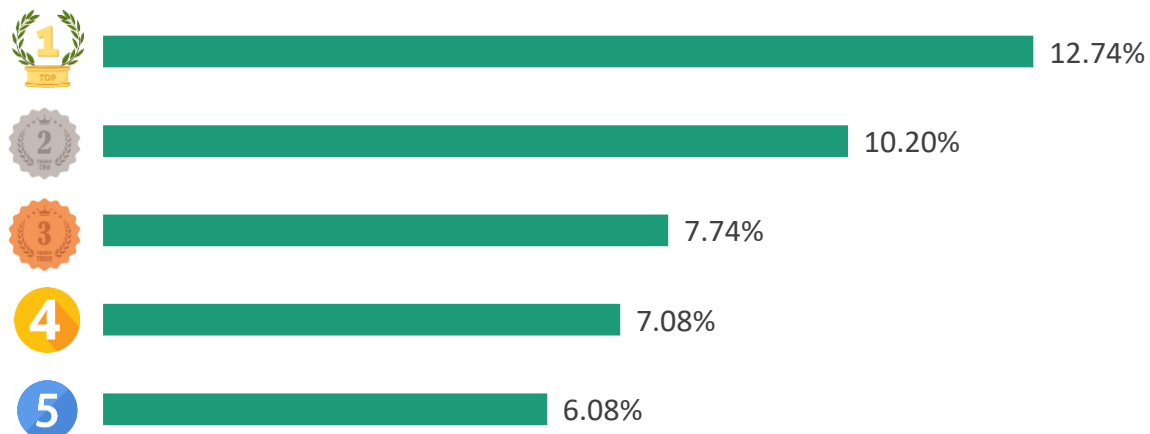
Giá xuất khẩu bình quân trong T03/2024 ở mức **651** USD/tấn; **giảm 6%** so với tháng trước; và **tăng 24%** so với cùng kỳ năm 2023.

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

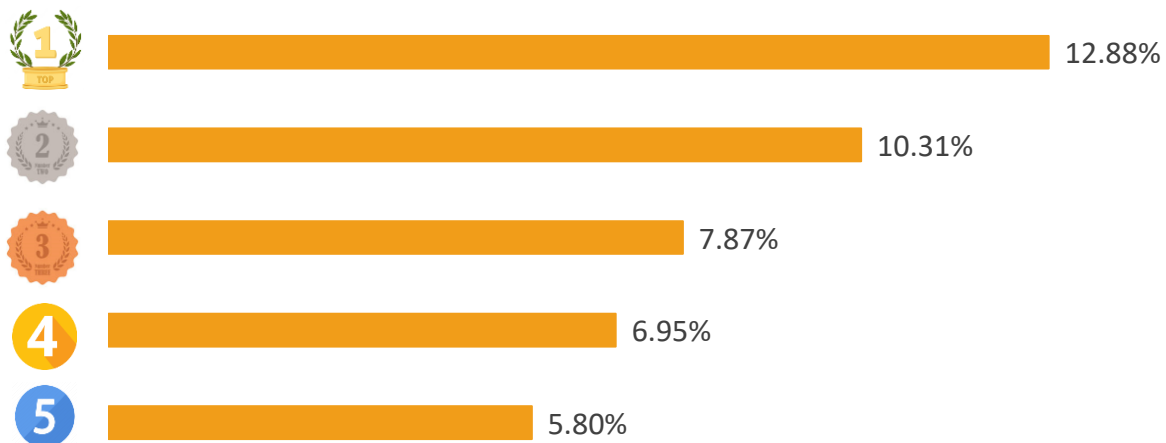


LÚA GẠO

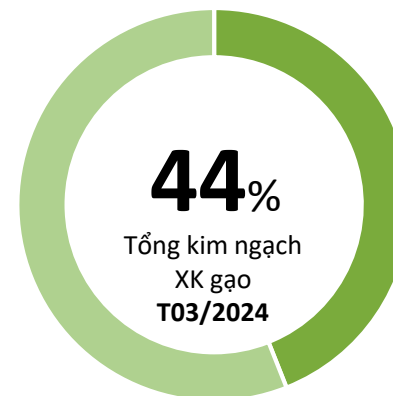
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T03/2024



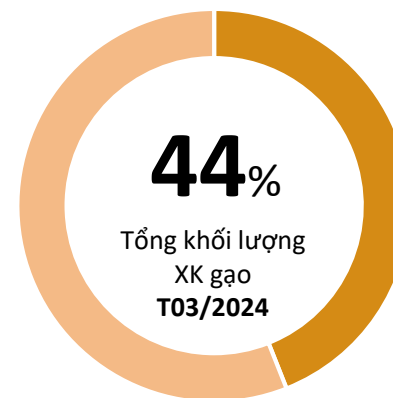
TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng XK sang thị trường ASEAN, T03/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T03/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp XK sang thị trường ASEAN, T03/2024





LÚA GẠO

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG LÚA GẠO ASEAN

01

Campuchia đã xuất khẩu 90.153 tấn gạo trong 2 tháng đầu năm 2024 với giá trị 65,4 triệu USD, giảm 7,2% về lượng và 9,9% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023. Campuchia đã xuất khẩu gạo tới 50 quốc gia và vùng lãnh thổ thông qua 40 doanh nghiệp xuất khẩu. Trong đó khoảng 11.083 tấn gạo đã xuất khẩu tới Trung Quốc trong 2 tháng đầu năm 2024, với trị giá 6,81 triệu USD.

Nguồn: Borneo Bulletin

02

Theo Chính phủ Thái Lan, xuất khẩu gạo của Thái Lan có thể sẽ đạt 8 triệu tấn trong năm nay, cao hơn mục tiêu 7,5 triệu tấn. Trong Quý I/2024, xuất khẩu gạo Thái Lan đạt 2,5 triệu tấn, tăng 21% so với cùng kỳ năm trước.

Nguồn: hellenicshippingnews.com

03

Theo dữ liệu từ Cục Trồng trọt Philippines, nhập khẩu gạo 2 tháng đầu năm 2024 của quốc gia này đạt tổng cộng 728.254 tấn, tăng 84,57% so với mức 394.554 tấn cùng kỳ năm trước. Phần lớn gạo nhập khẩu của Philippines là từ Việt Nam với 390.997 tấn gạo tương đương 53,68% tổng lượng nhập khẩu. Nguồn cung gạo lớn thứ hai cho Philippines là Thái Lan với 195.921 tấn. Tiếp theo là Pakistan với 96.628 tấn. Còn lại là đến từ Myanmar, Campuchia, Nhật Bản, Ấn Độ và Italia.

Nguồn: Ricenewstoday.com

04

Theo Tổng cục Hải quan, xuất khẩu gạo của Việt Nam sang ASEAN trong Quý I/2024 đạt 1,04 tỷ USD, tăng 76,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, Philippines là thị trường xuất khẩu gạo lớn nhất của Việt Nam sang ASEAN với 649,13 triệu USD, tăng 44,3% so với cùng kỳ năm 2023 và chiếm 62,5% tổng kim ngạch xuất khẩu. Indonesia là thị trường xuất khẩu gạo lớn thứ 2 của Việt Nam sang ASEAN với 285,06 triệu USD, tăng 308,8% so với cùng kỳ năm 2023. Đứng thứ ba là Malaysia với 61,59 triệu USD, tăng 60,7% so với cùng kỳ năm 2023.

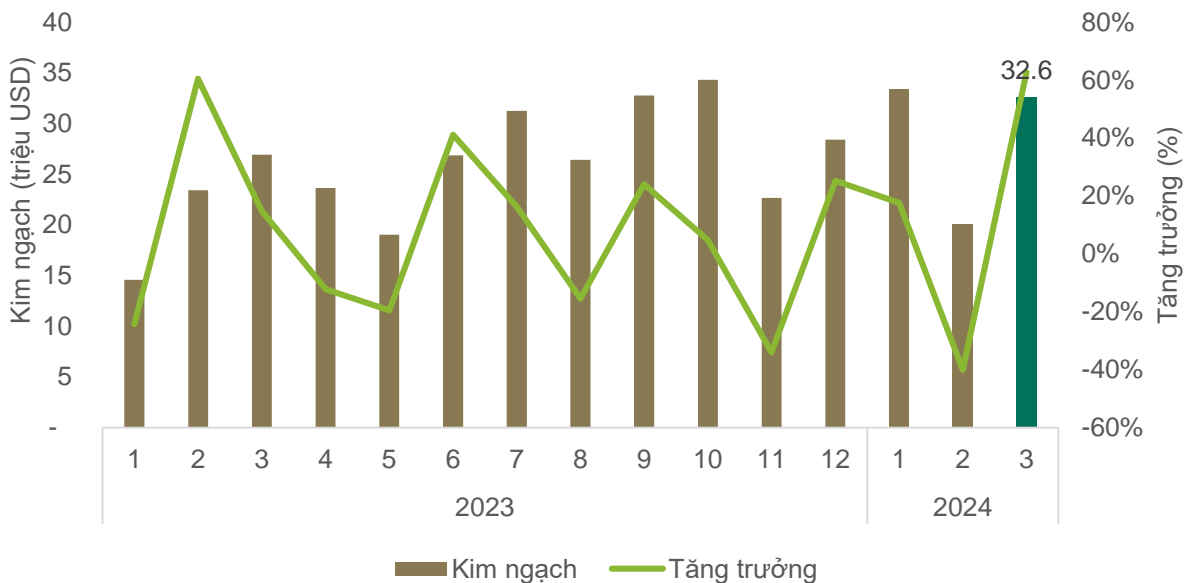
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan





RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Giá trị rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T3/2024

KIM NGẠCH

32,6
triệu USD

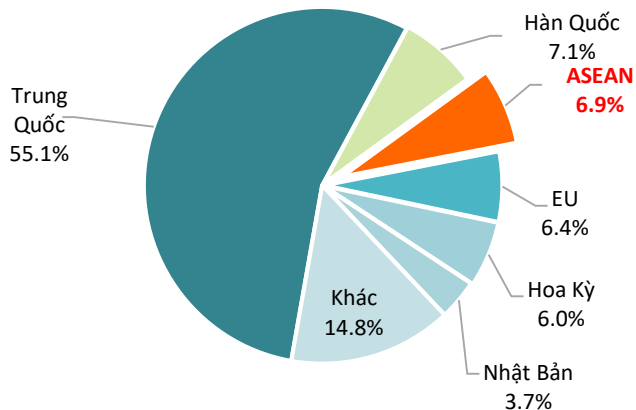
Tăng **62,7%** so với T2/2024

Tăng **21,2%** so với T3/2023

Cao hơn **6,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2024 đạt **86,1 triệu USD**, đạt **27,7%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang thị trường ASEAN, T3/2024



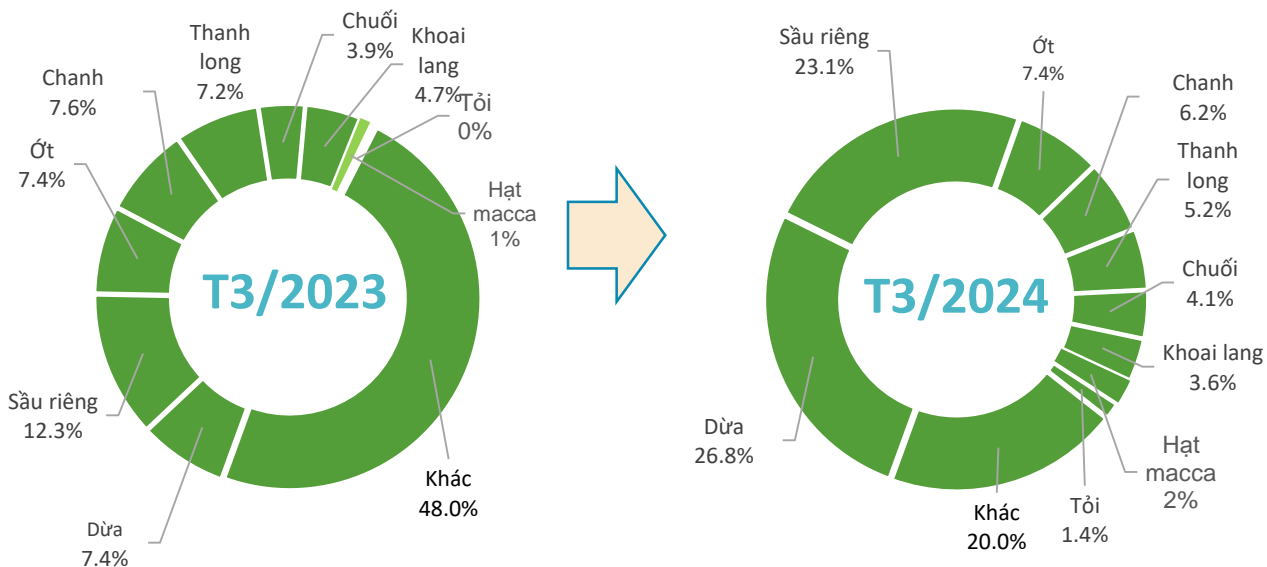
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả XK sang thị trường ASEAN, T3/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu rau quả sang thị trường ASEAN, T3/2024



Dừa

Kim ngạch: **8,7** triệu USD

Tăng **105,6%** so so với T2/2024

Tăng **336,0%** so với T3/2023



Sầu riêng

Kim ngạch: **7,5** triệu USD

Tăng **111,5%** so với T2/2024

Tăng **127,2%** so với T3/2023



Ớt

Kim ngạch: **2,4** triệu USD

Tăng **23,4%** so với T2/2024

Tăng **20,3%** so với T3/2023



Chanh

Kim ngạch: **2,0** triệu USD

Tăng **68,3%** so với T2/2024

Giảm **1,2%** so với T3/2023



Thanh long

Kim ngạch: **1,7** triệu USD

Giảm **1,0%** so với T2/2024

Giảm **12,0%** so với T3/2023



Chuối

Kim ngạch: **1,3** triệu USD

Tăng **64,9%** so với T2/2024

Tăng **27,8%** so với T3/2023



Khoai lang

Kim ngạch: **1,2** triệu USD

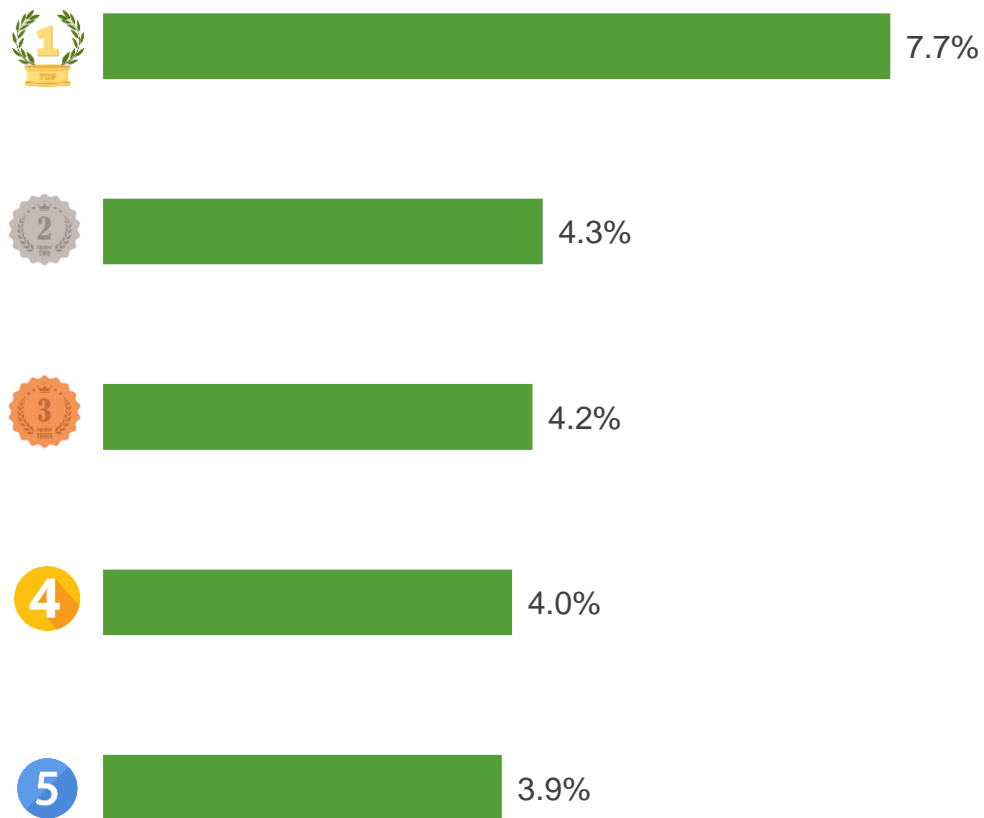
Tăng **45,9%** so với T2/2024

Giảm **5,8%** so với T3/2023

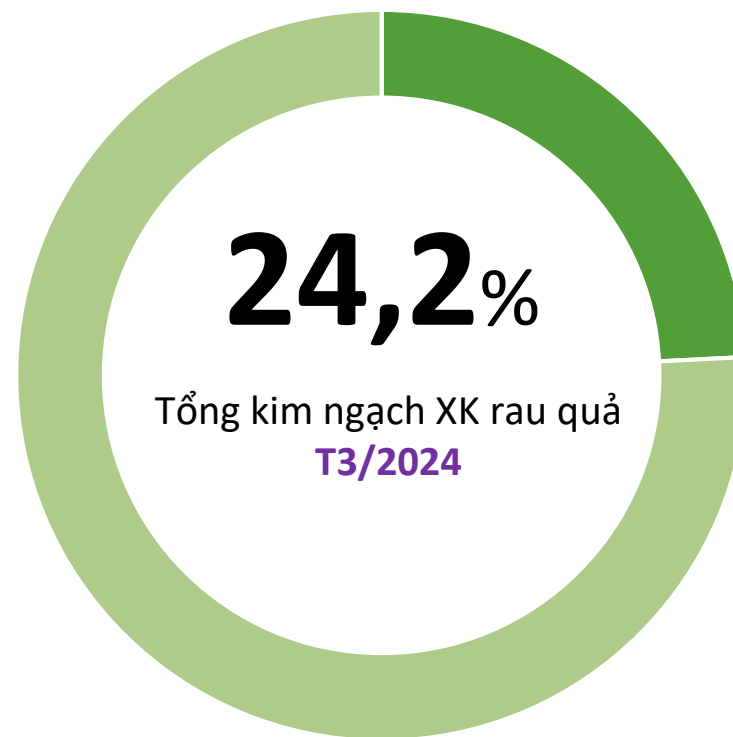


RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



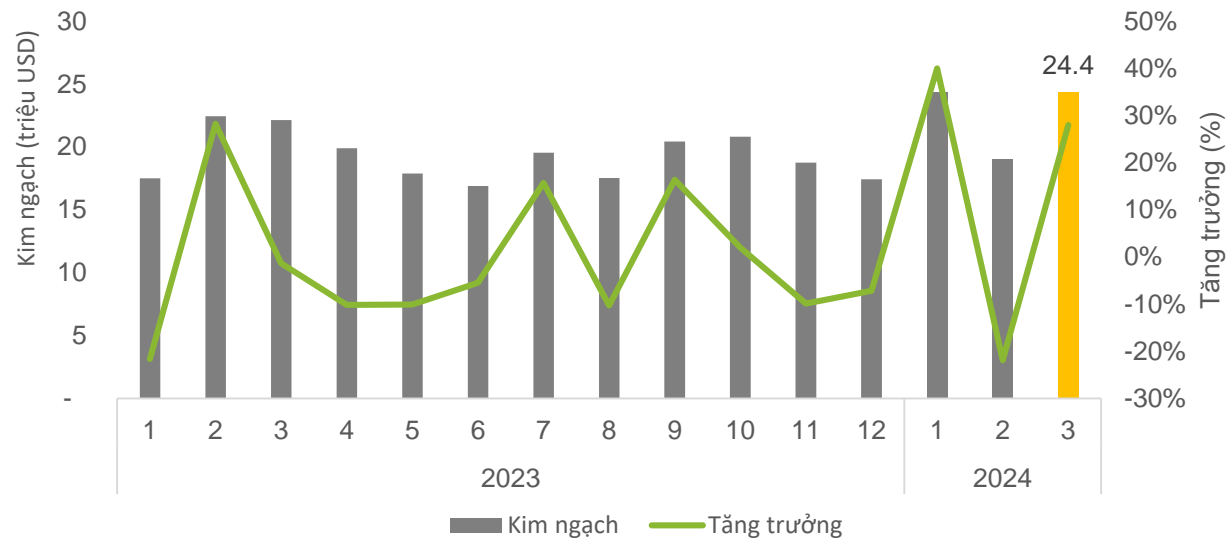
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Giá trị rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả nhập khẩu rau quả từ thị trường ASEAN, T3/2024

KIM NGẠCH



24,4

triệu USD

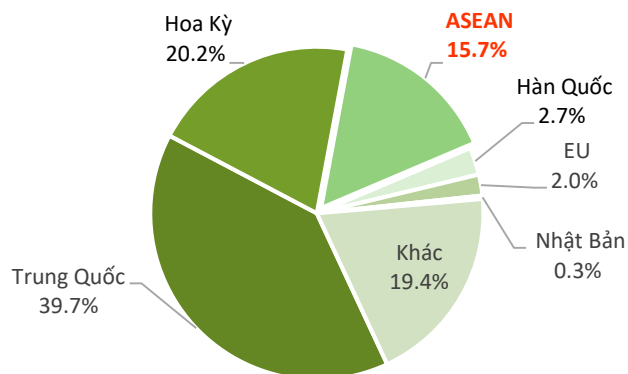
Tăng **28,0%** so với T2/2024

Tăng **10,1%** so với T3/2023

Cao hơn **5,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng đầu năm 2024 đạt **67,8 triệu USD**, đạt **29,3%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam NK từ thị trường ASEAN, T3/2024



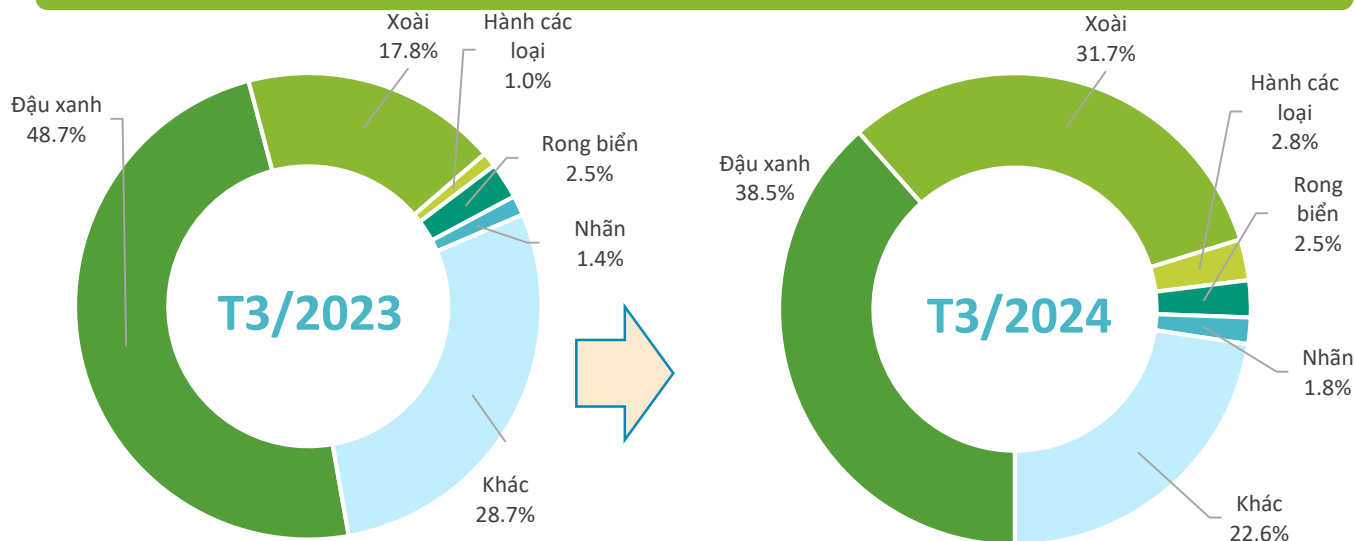
Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN NK từ thị trường ASEAN, T3/2024





RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ thị trường ASEAN, T3/2024



Hành

Kim ngạch: **0,69** triệu USD
Giảm **23,6%** so với T2/2024
Tăng **200,1%** so với T3/2023



Rong biển

Kim ngạch: **0,62** triệu USD
Tăng **225%** so với T2/2024
Tăng **10,6%** so với T3/2023



Nhãn

Kim ngạch: **0,44** triệu USD
Tăng **94,2%** so với T2/2024
Tăng **45,6%** so với T3/2023



Đậu xanh

Kim ngạch: **9,4** triệu USD
Giảm **5,3%** so với T2/2024
Giảm **12,9%** so với T3/2023



Xoài

Kim ngạch: **7,7** triệu USD
Tăng **59,9%** so với T2/2024
Tăng **96,5%** so với T3/2023

01

Chính phủ Philippines đang điều chỉnh các biện pháp khuyến khích tài chính cho ngành chuối địa phương để đón đầu hiệp định thương mại tự do (FTA) với Hàn Quốc có hiệu lực trong năm nay. Mức thuế nhập khẩu 30% hiện áp dụng đối với chuối xuất khẩu của Philippines sang Hàn Quốc sẽ được giảm liên tục cho đến khi trở về 0% vào năm thứ 5 FTA có hiệu lực.

Nguồn: Business.inquirer.net

02

Ngày 20/4, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp Thái Lan đã chỉ đạo Ủy ban Trái cây gập gờ các nông dân trồng sầu riêng, các chủ nhà máy phân loại và đóng gói, doanh nghiệp và Cục Xúc tiến hợp tác xã và khuyến nông nông nghiệp, nhằm đảm bảo sản phẩm sầu riêng xuất khẩu đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng và yêu cầu GAP của Trung Quốc. Bộ Nông nghiệp Thái Lan sẽ tìm cách giảm chi phí phân bón và thuốc trừ sâu cho nông dân trồng sầu riêng. Trước đó, Cục Thủy lợi Hoàng gia đã được chỉ đạo quản lý hệ thống tưới tiêu, đảm bảo đủ nước cho các vườn sầu riêng ở các tỉnh Chanthaburi, Rayong và Trat, những khu vực sản xuất sầu riêng lớn ở Thái Lan.

Đầu tháng 4, Thủ tướng Thái Lan đã chỉ đạo Bộ Nông nghiệp đề xuất các quy định nhằm thiết lập tiêu chuẩn cho sầu riêng để duy trì chất lượng trái sầu riêng xuất khẩu Thái Lan và ngăn chặn việc bán trái cây non.

Nguồn: Nongnghiep.vn



Tin liên quan



01

Theo Bộ Thương mại Thái Lan, tổng sản lượng trái cây của Thái Lan tại tỉnh Chanthaburi năm 2024 có thể đạt 716.421 tấn, tăng 4,92% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, sản lượng sầu riêng dự kiến đạt 561.905 tấn, tăng 4,35% và thời gian thu hoạch dự kiến từ 15/4 đến 20/5. Sản lượng măng cụt đạt 93.736 tấn, tăng 12,36%; sản lượng chôm chôm đạt 55.442 tấn, giảm 0,59%; và sản lượng thanh long đạt 5.308 tấn, tăng 3,41%.

Nguồn: Guojiguoshu.com

02

Sản lượng sầu riêng Nonthaburi năm 2024 giảm mạnh, chỉ còn khoảng 10% so với cùng kỳ năm trước do thời tiết khắc nghiệt và biến đổi khí hậu đã ảnh hưởng đến việc ra hoa sầu riêng, khiến một số lượng lớn cây sầu riêng không nở hoa hoặc rụng hoa sớm.

Nguồn: Guojiguoshu.com



Tin liên quan

CÀ PHÊ

Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN, T3/2024

KIM NGẠCH
93,8 triệu USD

↗ Tăng **71,8%** so với T2/2024

↗ Tăng **91,9%** so với T3/2023

↗ Cao hơn **33** triệu USD so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Giá trị xuất khẩu 3T/2024 đạt **242,7** tr.USD, đạt **18,4%** kim ngạch 2022

KHỐI LƯỢNG
24,2 nghìn tấn

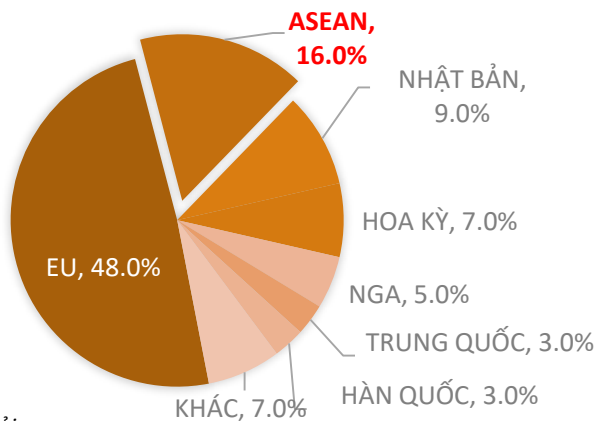
↗ Tăng **62,1%** so với T2/2024

↗ Tăng **49,1%** so với T3/2023

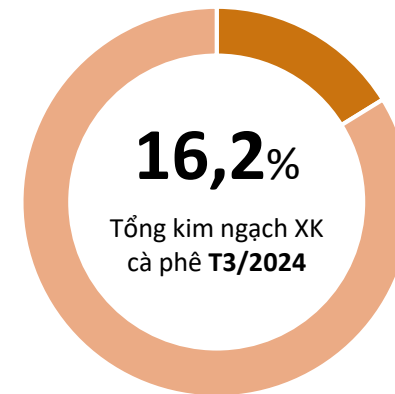
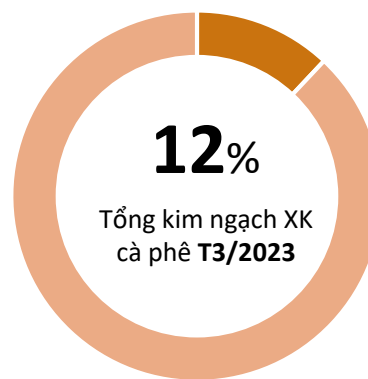
↗ Cao hơn **6,9** nghìn tấn so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Khối lượng xuất khẩu 3T/2024 đạt **66,8** nghìn tấn, đạt **16,8%** lượng năm 2022

Tỷ trọng giá trị cà phê Việt Nam sang thị trường ASEAN, T3/2024

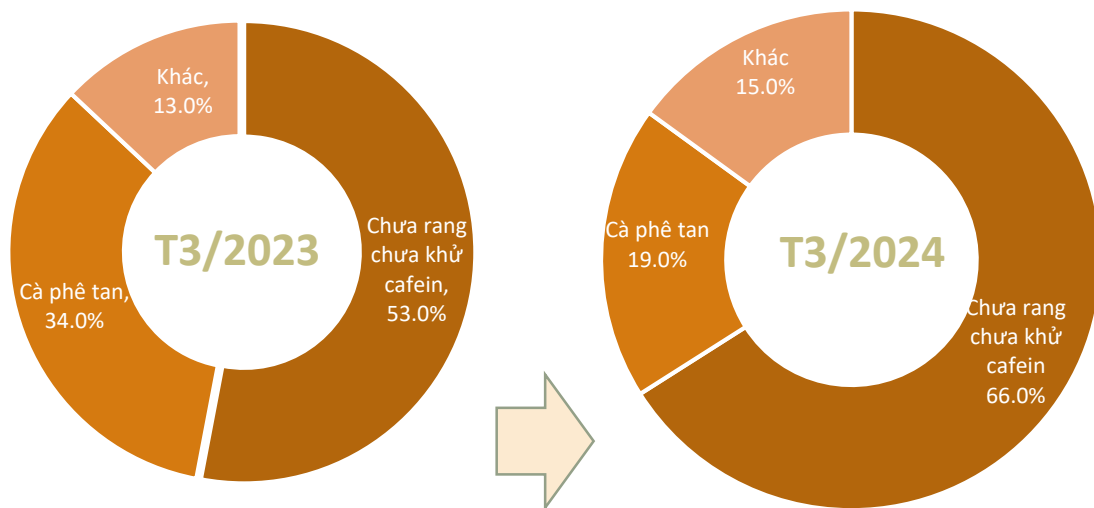


Biến động tỷ trọng giá trị cà phê XK sang thị trường ASEAN, T3/2024

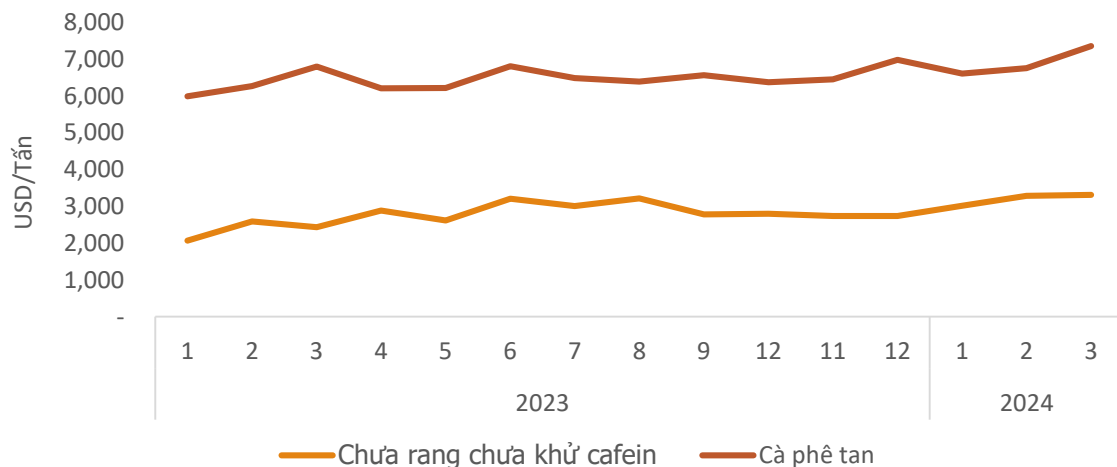


CÀ PHÊ

Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường ASEAN T3/2024



Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **61,5** Triệu USD
 Tăng **69,5%** so với T2/2024
 Tăng **138%** so với T3/2023



Cà phê tan

Kim ngạch: **17,4** Triệu USD
 Tăng **60,9%** so so với T2/2024
 Tăng **3,8%** so với T3/2023



Cà phê khác

Kim ngạch: **13,2** Triệu USD
 Tăng **167%** so với T2/2024
 Tăng **137%** so với T3/2023

Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **7.353** USD/tấn, **tăng 9%** so với tháng trước, nhưng **tăng 8,3%** so với cùng kỳ năm 2023.

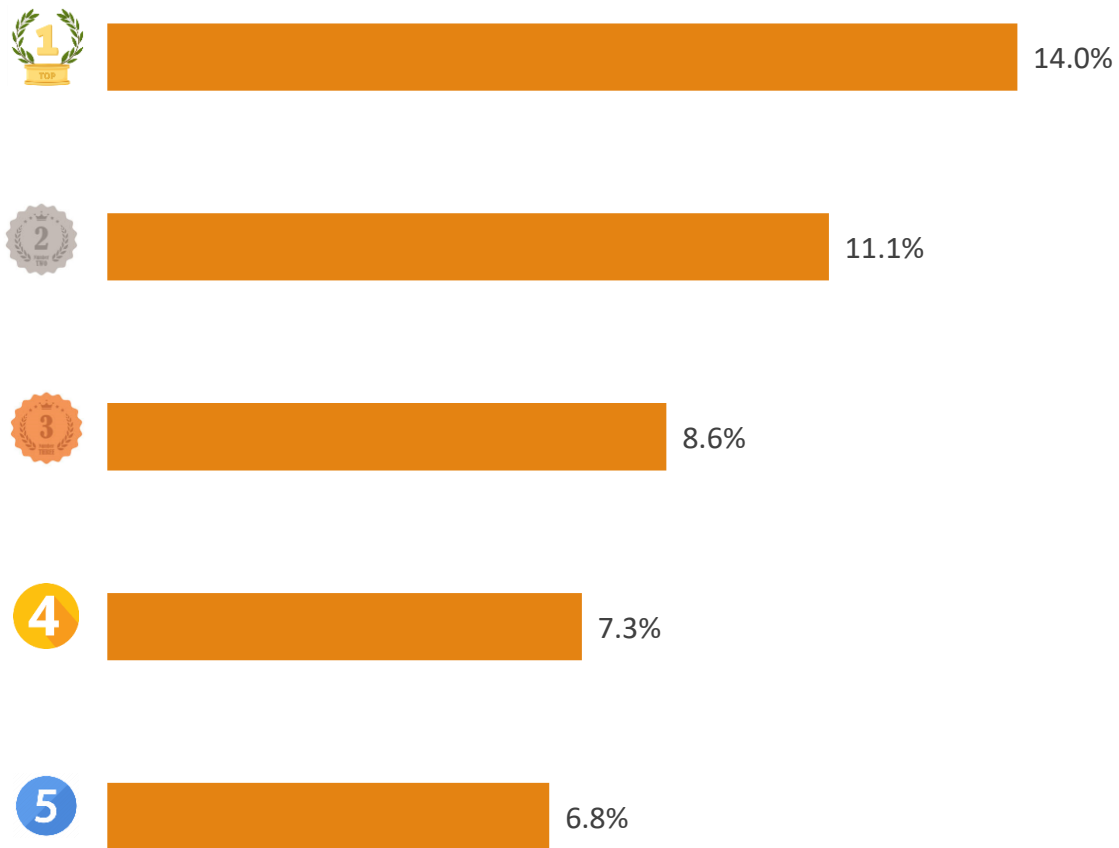
Cà phê chưa rang chưa khử caffein

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **3.312** USD/tấn; **tăng 1%** so với tháng trước, và **tăng 36,3%** so với cùng kỳ năm 2023.

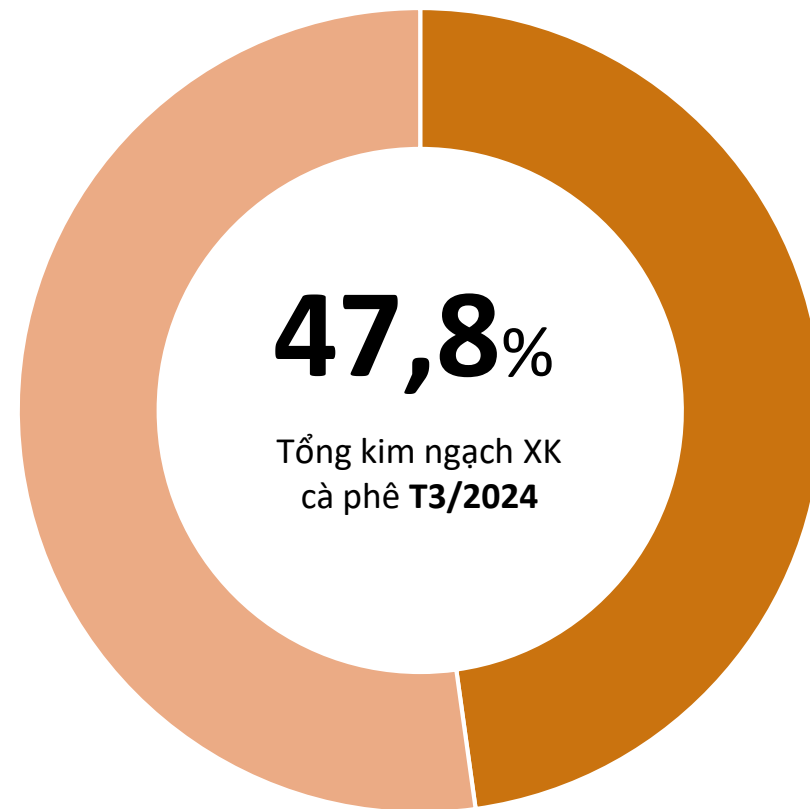


CÀ PHÊ

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T3/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T3/2024





Tháng 3/2024, nhập khẩu cà phê của Indonesia đạt 32,7 triệu USD, tăng 18,04% so với tháng 2/2024. Indonesia nhập khẩu cà phê từ các quốc gia Brazil, Việt Nam và Colombia.

Tháng 3/2024, xuất khẩu cà phê của Indonesia đạt 87,45 triệu USD, đưa giá trị thặng dư thương mại cà phê của nước này đạt 55,38 triệu USD trong tháng 3/2024. Đây là tháng thứ 47 liên tiếp kể từ tháng 5/2020 Indonesia luôn duy trì giá trị xuất khẩu nhiều hơn giá trị nhập khẩu.

Nguồn: vietnamplus.vn (4/2024)





Theo Thương vụ Việt Nam tại Singapore, 3 tháng đầu năm 2024, giá trị xuất khẩu cà phê của Việt Nam sang thị trường này đạt 2,72 triệu SGD (khoảng 2,01 triệu USD), tăng tới 157% so với cùng kỳ năm trước.

Tuy nhiên, thị phần cà phê của Việt Nam tại thị trường Singapore còn hạn chế. Cụ thể, Việt Nam xuất khẩu sang Singapore 5 mặt hàng cà phê, trong đó cà phê có mã HS0901 đạt 1,46 triệu SGD, chiếm 3,64% thị phần nhập khẩu mặt hàng này của Singapore. Cà phê Arabica chưa rang (HS 09011120) đạt 557.000 SGD, chiếm 7,24% thị phần; cà phê Robusta chưa rang (HS 09011130) đạt 618.000 SGD, chiếm 14,04%; cà phê đã rang và xay (HS09012120) đạt 81.000 SGD, chiếm 0,74%; cà phê Arabica đã rang chưa xay (HS 09012111) đạt 1.000 SGD, chiếm 0,02%.

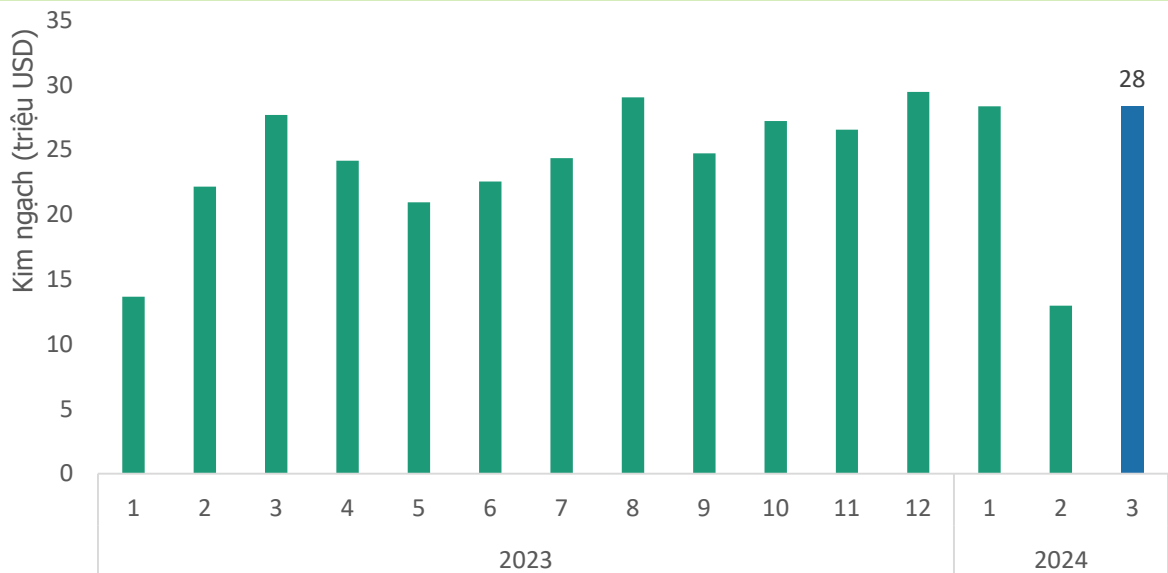
Nguồn: mekongasean.vn (4/2024)





GỠ VÀ SP GỠ

Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T03/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T03/2024

KIM NGẠCH



28

triệu USD

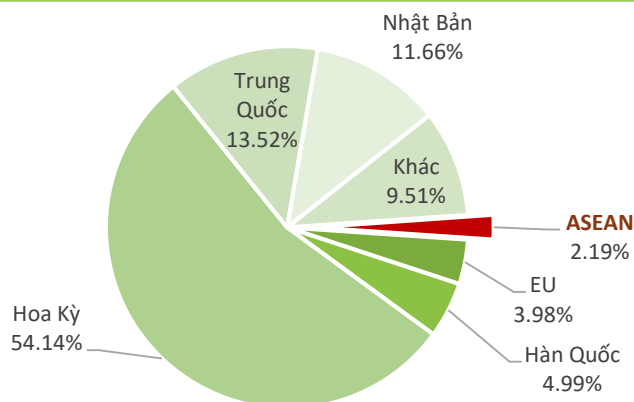
↗ Tăng **118,8%** so với T02/2024

↗ Tăng **2,4%** so với T03/2023

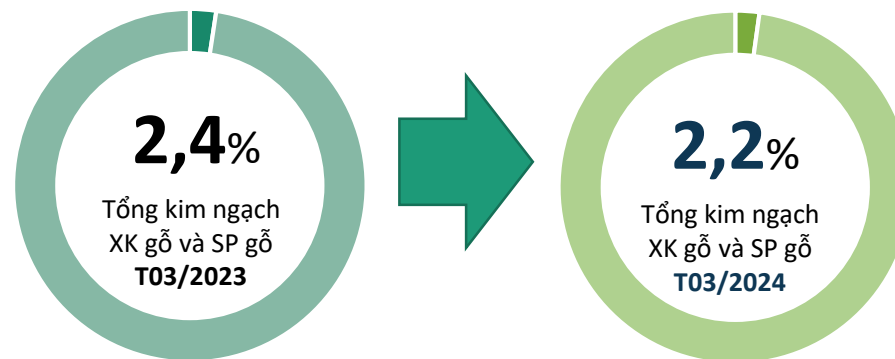
↑ Cao hơn **4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 3 tháng đạt **69,7** triệu USD, đạt **23,8%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T03/2024



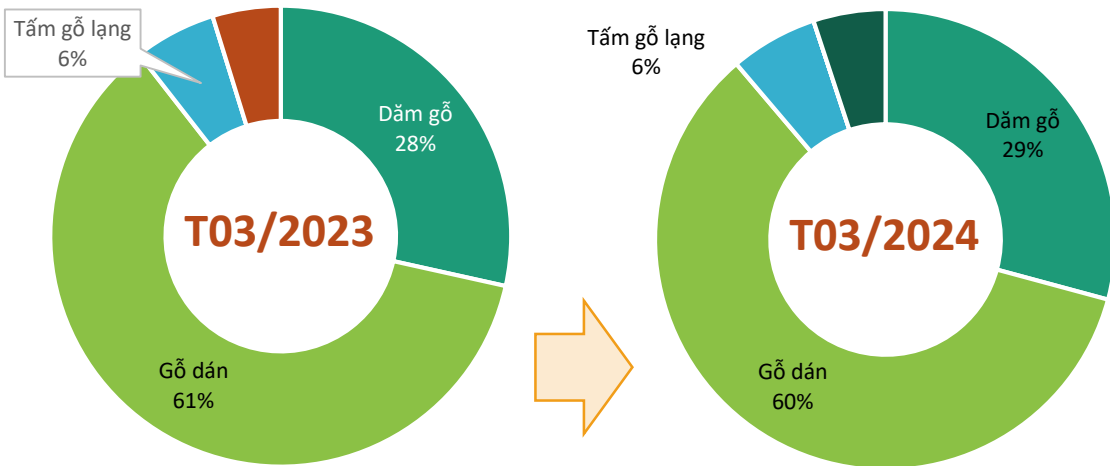
Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ VN sang thị trường ASEAN, T03/2024





GỠ VÀ SP GỠ

Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ XK sang thị trường ASEAN, T03/2024



Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường ASEAN, T03/2024



Gỗ dán

Kim ngạch: **23,7** triệu USD
 Tăng **114%** so với T02/2024
 Tăng **9%** so với T03/2023



Dăm gỗ

Kim ngạch: **11,6** triệu USD
 Tăng **148%** so với T02/2024
 Tăng **14%** so với T03/2023



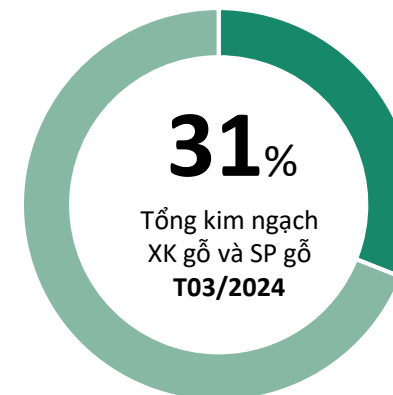
Tấm gỗ lạng

Kim ngạch: **2,4** triệu USD
 Tăng **111%** so với T02/2024
 Tăng **19%** so với T03/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch XK sang thị trường ASEAN, T03/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 DN XK sang thị trường ASEAN, T03/2024





GỖ VÀ SP GỖ

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SP GỖ ASEAN



Theo Bộ Môi trường và Lâm nghiệp Indonesia, quốc gia này đã xuất khẩu các sản phẩm lâm nghiệp ước đạt 3,5 tỷ USD trong 3 tháng đầu năm 2024. Trong đó, xuất khẩu bột giấy đạt 798,05 triệu USD, giấy đạt 1,1 tỷ USD và tấm gỗ đạt 582,7 triệu USD. So với cùng kỳ năm ngoái, xuất khẩu trong 3 tháng đầu năm 2024 đã tăng 8%.

Nguồn: ITTO

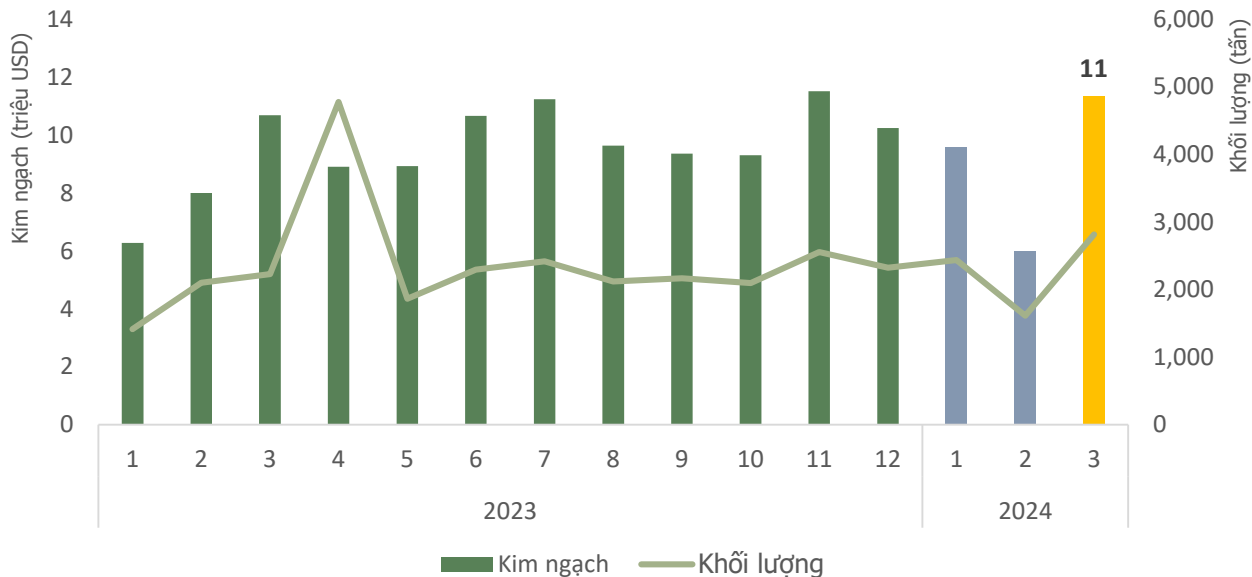


TIN LIÊN QUAN



HẠT ĐIỀU

Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường ASEAN, T3/2024

KIM NGẠCH

11,3 triệu USD

↗ Tăng **89,8%** so với T02/2024

↗ Tăng **6,2%** so với T3/2023

↑ Cao hơn **1,78 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng 2024 đạt **26,9 tr.USD**, đạt **23%** kim ngạch năm 2023

KHỐI LƯỢNG

2.815 tấn

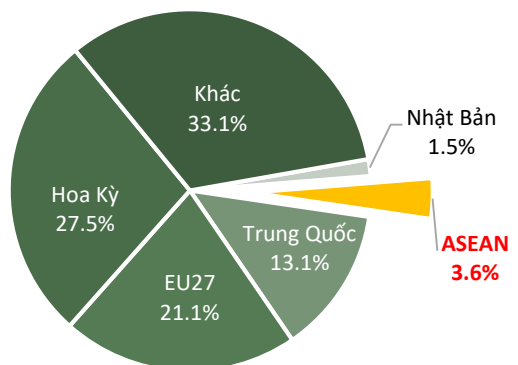
↗ Tăng **74,6%** so với T02/2024

↗ Tăng **26,3%** so với T3/2023

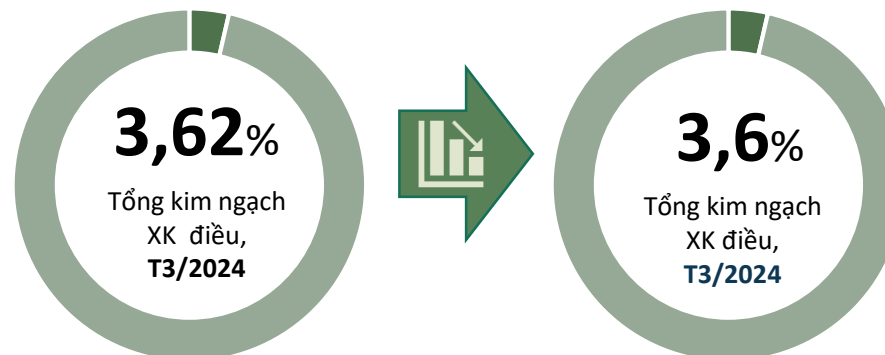
↑ Cao hơn **453 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng 2024 đạt **6.865 tấn**, đạt **24%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường ASEAN, T3/2024



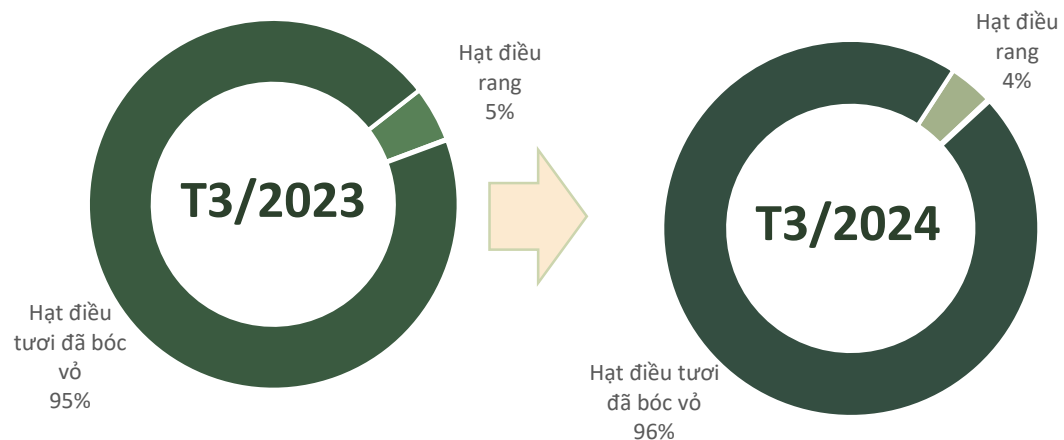
Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường ASEAN, T3/2024





HẠT ĐIỀU

Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường ASEAN, T3/2024



Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **10,9** triệu USD

Tăng **105,2%** so với T02/2024

Tăng **7,2%** so với T3/2023



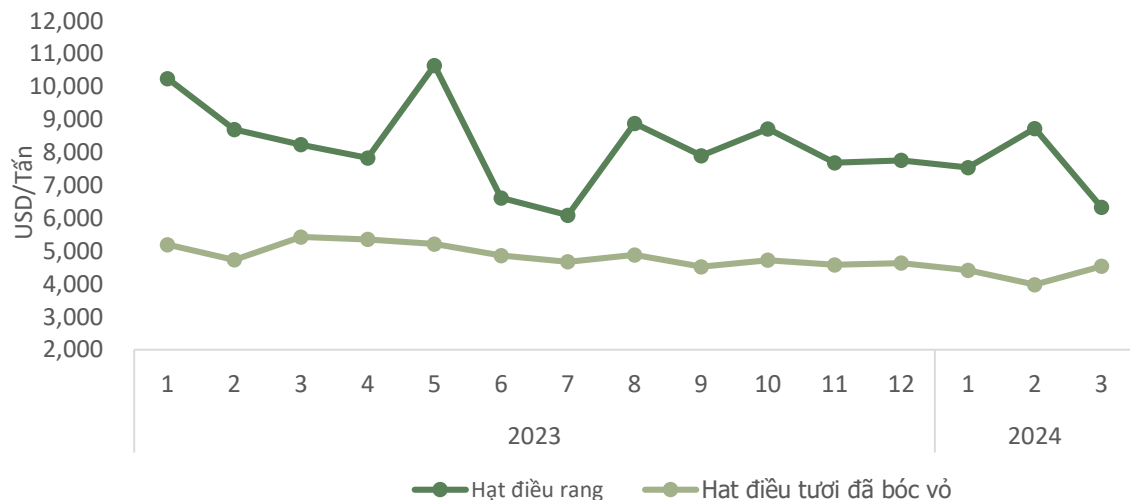
Điều rang

Kim ngạch: **0,44** triệu USD

Giảm **33,6%** so với T02/2024

Giảm **15,6%** so với T3/2023

Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN, T3/2024



Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **4.534** USD/tấn; **tăng 14,1%** so với tháng trước; và **giảm 16,5%** so với cùng kỳ năm 2023.

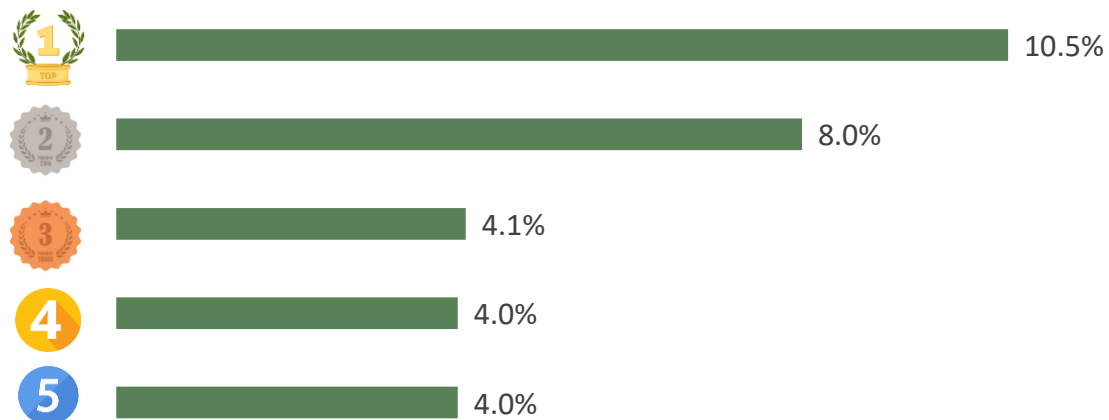
Điều rang

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **6.331** USD/tấn; **giảm 27,5%** so với tháng trước; và **giảm 23,1%** so với cùng kỳ năm 2023.

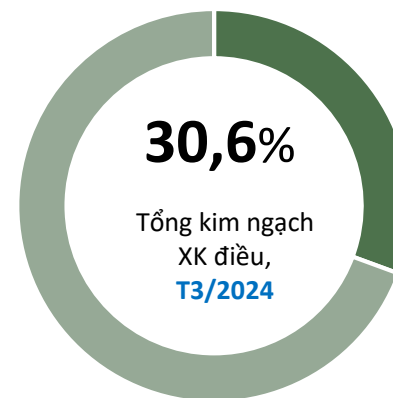


HẠT ĐIỀU

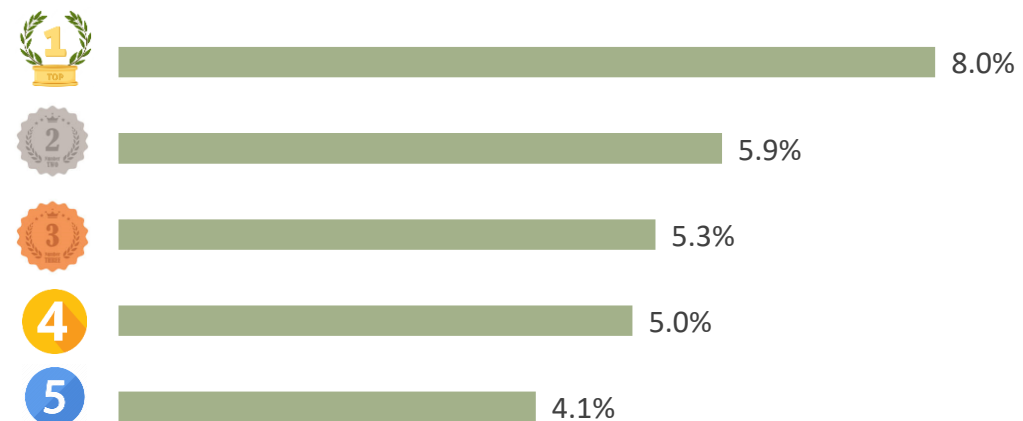
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



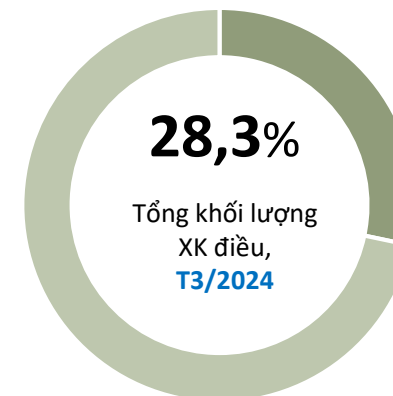
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN, T3/2024



HẠT ĐIỀU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU ASEAN

01

Theo Hiệp hội Điều Campuchia, trong Quý I/2024, Campuchia xuất khẩu hạt điều thô là 474 nghìn tấn, trị giá 543 triệu USD, tăng 13% về giá trị so với năm 2023. Trong đó, xuất khẩu hạt điều thô sang Việt Nam đạt 424 nghìn tấn, chiếm 89,5% sản lượng hạt điều thô xuất khẩu của Campuchia.

Nguồn: khmertimeskh.com

02

Vương quốc Campuchia hiện có khoảng 700.000 ha trồng điều tại 10 tỉnh. Chính phủ Hoàng gia Campuchia (RGC) đã ban hành Chính sách điều quốc gia 2022-2027 để củng cố ba mục tiêu chiến lược lớn - sản xuất, chế biến và xuất khẩu.

Theo Chủ tịch Hiệp hội Hạt điều Campuchia, sản lượng hạt điều chế biến trong nước đã tăng từ 5% lên 10% kể từ khi Chính sách được đưa ra. Campuchia là một trong những nước sản xuất hạt điều lớn nhất thế giới nhưng chỉ có 10% được chế biến trong nước. Hạt điều là một trong những cây trồng có hiệu quả kinh tế của Vương quốc này ngoài gạo, cao su, sắn, dầu cọ, chuối, xoài, nhãn và hồ tiêu.

Nguồn: khmertimeskh.com



Tin liên quan

HẠT ĐIỀU

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG ĐIỀU ASEAN

03

Theo Tổng cục Hải quan, Quý I/2024, Việt Nam xuất khẩu hạt điều sang các nước thuộc khối ASEAN với tổng 6.865 tấn, đạt 26,9 triệu USD, tăng lần lượt 15,3% về lượng và 4,5% về trị giá so với năm 2023. Trong khối ASEAN, Việt Nam xuất khẩu chủ yếu sang 3 thị trường, gồm Thái Lan, Indonesia và Malaysia. Thái Lan là thị trường xuất khẩu lớn nhất với 2.615 tấn, đạt 12,1 triệu USD, tăng 13,4% về lượng nhưng giảm 1,4% về trị giá. Tiếp đến là Indonesia đạt 2.092 tấn với 3,4 triệu USD, tăng lần lượt 38% và 55%; Malaysia với 736 tấn, đạt 3,6 triệu USD, tăng 95% về lượng và giảm 105% về trị giá.

Theo Hiệp hội Điều Việt Nam (Vinacas), xuất khẩu điều nhân trong quý I/2024 tăng trưởng mạnh là do giá nhân điều quá rẻ, nên lượng tiêu thụ trên thế giới tăng trưởng tốt hơn nhiều so với lúc trước.

Nguồn: Tổng cục Hải quan

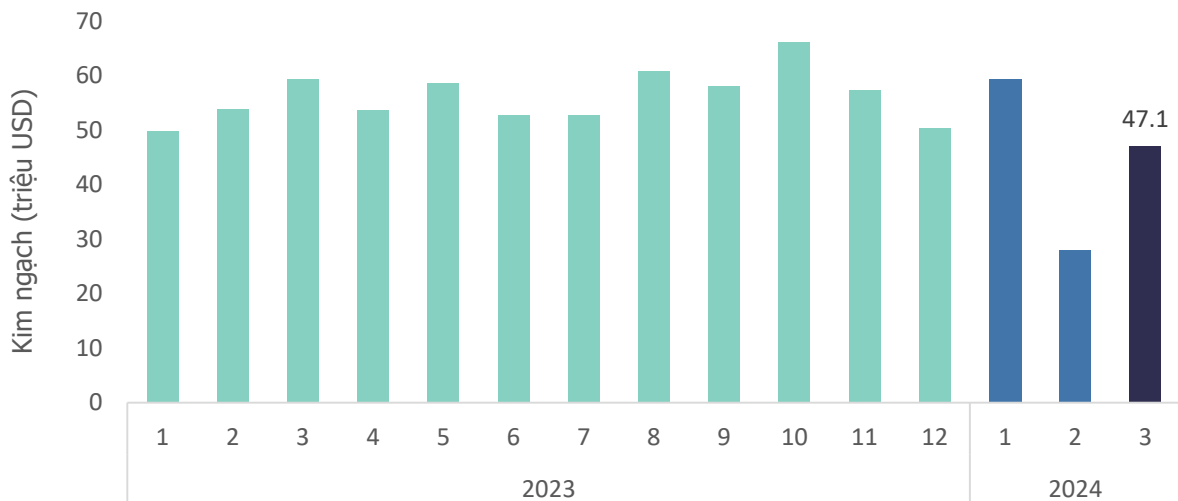


Tin liên quan



THỦY SẢN

Giá trị Thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN T3/2024

KIM NGẠCH



47,1 triệu USD

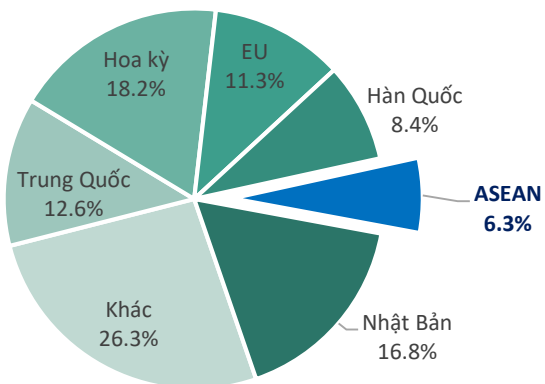
↗ Tăng **68,1%** so với T2/2024

↘ Giảm **20,8%** so với T3/2023

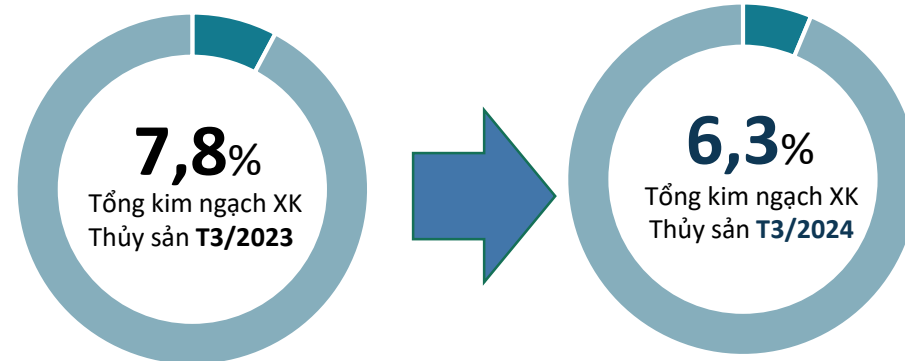
↓ Thấp hơn **9,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 3 tháng 2024 đạt **134,5** triệu USD, đạt **20%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường ASEAN T3/2024



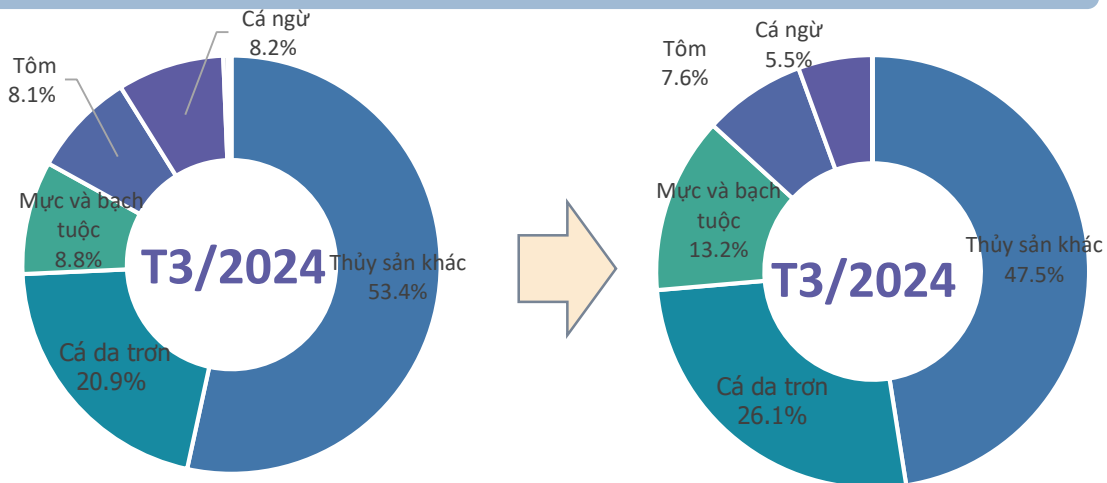
Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường ASEAN T3/2024





THỦY SẢN

Cơ cấu chủng loại thủy sản xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường ASEAN T3/2024



Cá da trơn

Kim ngạch: **12,3** Triệu USD
Tăng 54,7% so với T2/2024
Giảm 0,6% so với T3/2023



Mực và bạch tuộc

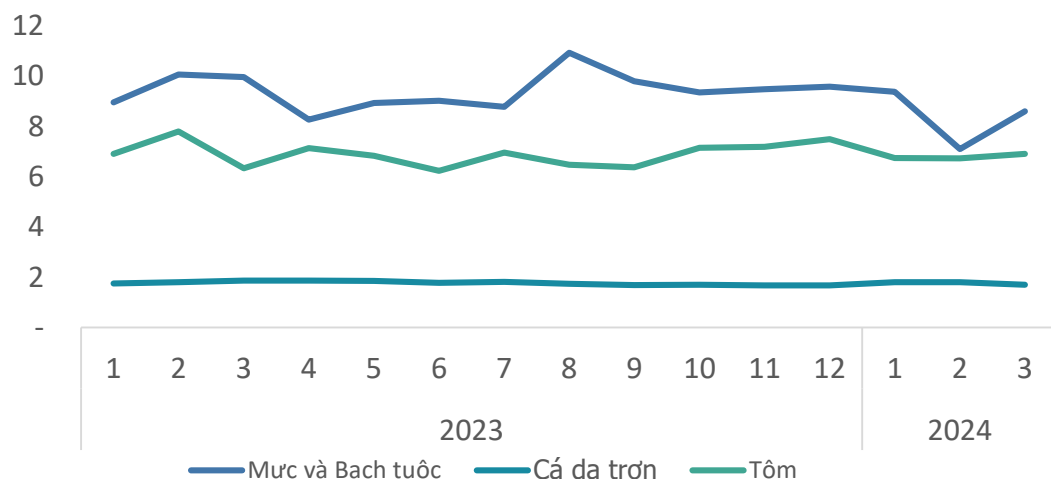
Kim ngạch: **6,2** Triệu USD
Tăng 149,1% so với T2/2024
Tăng 20,2% so với T3/2023



Tôm

Kim ngạch: **3,6** Triệu USD
Tăng 62,7% so với T2/2024
Giảm 23,8% so với T3/2023

Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN T3/2024



Mực và Bạch tuộc

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **8,6 USD/kg**; **tăng 21,6%** so với tháng trước; và **giảm 13,5%** so với cùng kỳ năm 2023.

Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **1,7 USD/kg**; **giảm 3,6%** so với tháng trước; và **giảm 7,1%** so với cùng kỳ năm 2023.

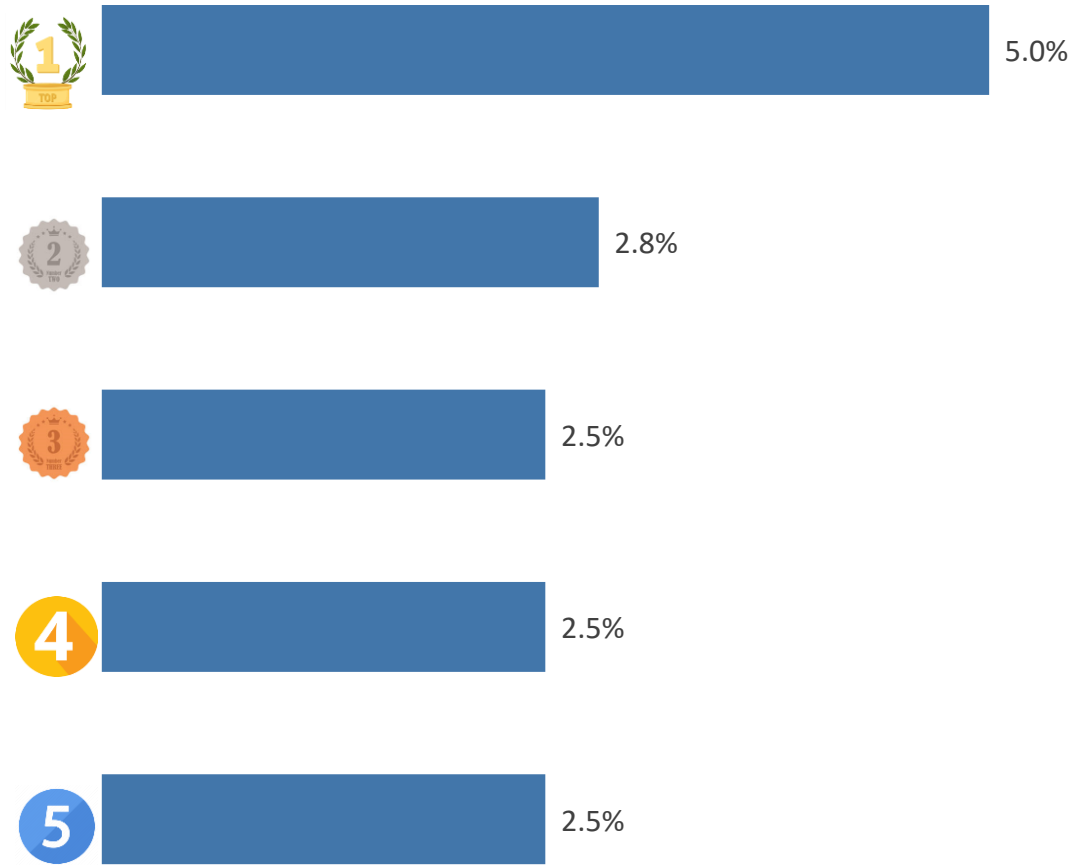
Tôm

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **6,7 USD/kg**; **tăng 2,6%** so với tháng trước; và **tăng 8,9%** so với cùng kỳ năm 2023.

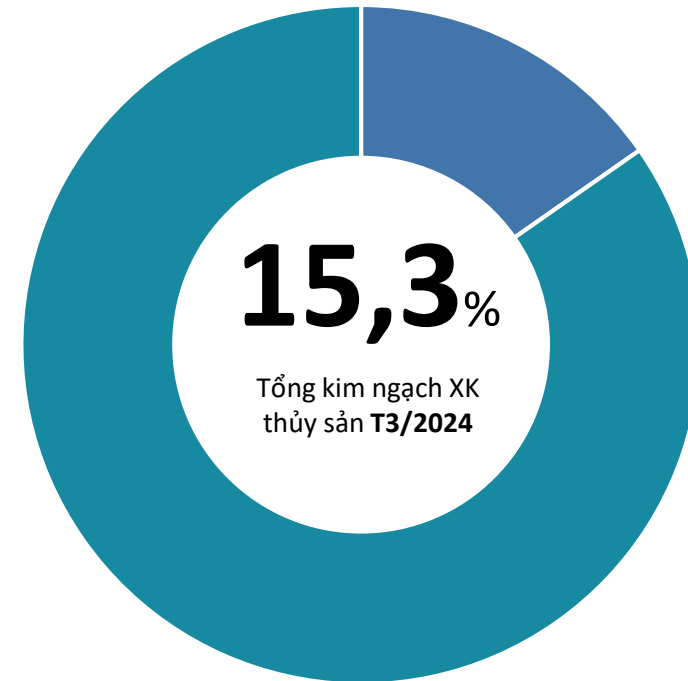


THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu T3/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu T3/2024



01

Việt Nam trở thành đối tác xuất khẩu thủy sản lớn thứ 5 vào thị trường Singapore.

Trong 3 tháng đầu năm 2024, Singapore đã nhập khẩu thủy sản từ gần 100 quốc gia và vùng lãnh thổ với tổng giá trị đạt gần 340 triệu SGD, giảm 5,67% so với cùng kỳ năm 2023. Trong 15 nước xuất khẩu thủy sản hàng đầu vào thị trường Singapore, Malaysia tiếp tục là nước dẫn đầu, tiếp theo là Na Uy ở vị trí thứ 2, Indonesia xếp thứ 3, Trung Quốc xếp thứ 4, và Việt Nam lần đầu tiên vượt qua Nhật Bản vươn lên vị trí đối tác xuất khẩu thủy sản lớn thứ 5 vào thị trường Singapore.

Nguồn: Bộ Công Thương (4/2024)

02

Indonesia tăng cường năng lực cạnh tranh của cá ngừ

Trong năm 2024, Bộ Hàng hải và Thủy sản Indonesia (KKP) thực hiện chương trình “Tuyên bố cá ngừ của Indonesia năm 2024”. Tuyên bố là một hình thức cam kết lớn nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh của mặt hàng này trên thị trường trong nước và thế giới. Bộ đã hỗ trợ các doanh nghiệp trưng bày sản phẩm cá ngừ tại triển lãm thủy sản Bắc Mỹ trong tháng 3 vừa qua và tiếp tục thực hiện các chương trình quảng bá cá ngừ khác trong thời gian tới. Đầu năm 2024, Bộ trưởng KKP đã bay tới Thổ Nhĩ Kỳ để nghiên cứu công nghệ nuôi cá ngừ nhằm tăng năng suất cá ngừ và duy trì tính bền vững. Kế hoạch phát triển nuôi trồng là một bước đi cụ thể để chính phủ Indonesia xóa bỏ nạn đánh bắt bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định (IUU) ở nước này. Các khu vực như vùng biển Kupang và Morotai được coi là lý tưởng để triển khai hệ thống nuôi này.

Nguồn: Vasep (4/2024)



Tin liên quan



HỒ TIÊU

Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường ASEAN T3/2024

KIM NGẠCH
8,8 triệu USD

↗ Tăng **197%** so với T2/2024

↗ Tăng **39%** so với T3/2023

↗ Cao hơn **3,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng 2024 đạt 17,4 Tr.USD, đạt **29%** kim ngạch 2023

KHỐI LƯỢNG
1,98 nghìn tấn

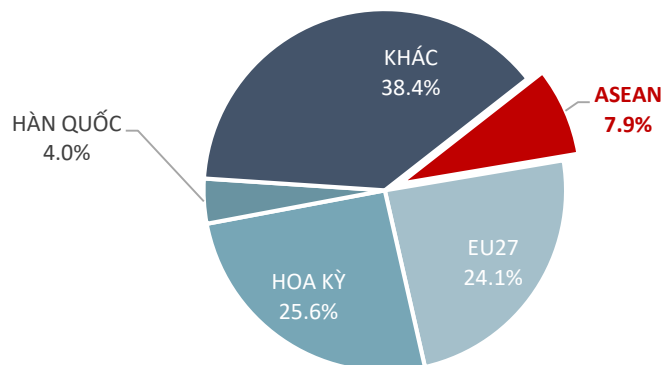
↗ Tăng **144%** so với T2/2024

↗ Tăng **1%** so với T3/2023

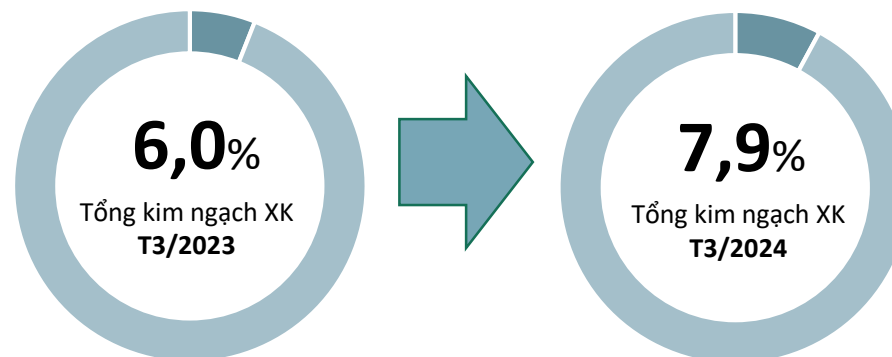
↗ Cao hơn **727 tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 3 tháng 2024 đạt 4,2 nghìn tấn, đạt **28%** khối lượng năm 2023

Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường ASEAN T3/2024



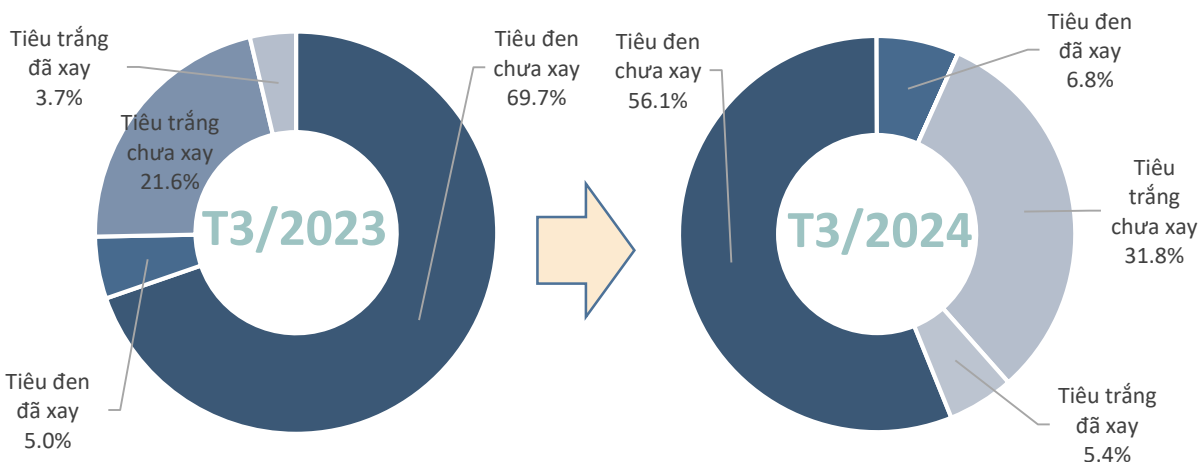
Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường ASEAN T3/2024





HỒ TIÊU

Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường ASEAN T3/2024



Tiêu đen chưa xay

Kim ngạch: **4,9** triệu USD

Tăng **204%** so với T2/2024

Tăng **12%** so với T3/2023



Tiêu trắng chưa xay

Kim ngạch: **2,8** triệu USD

Tăng **311%** so với T2/2024

Tăng **105%** so với T3/2023



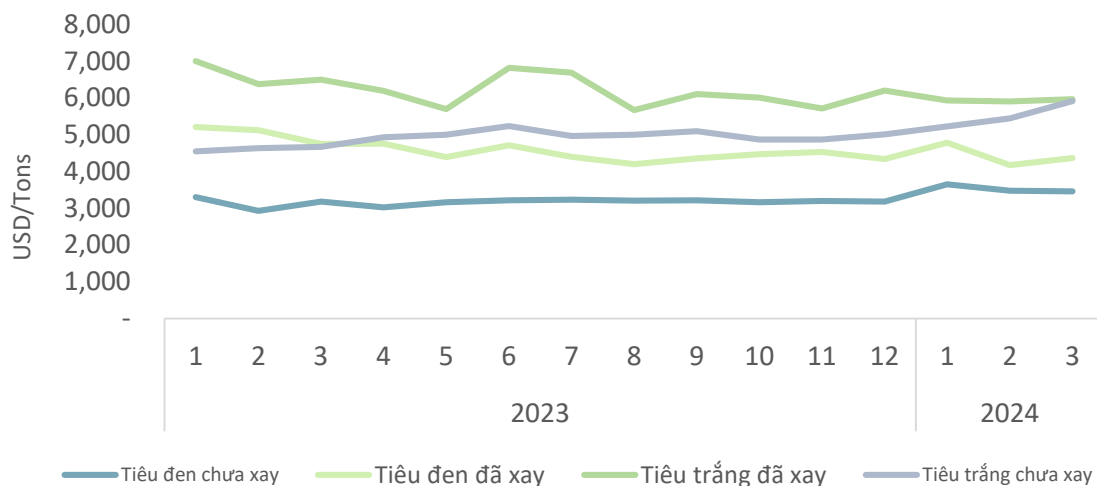
Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **0,6** triệu USD

Tăng **37%** so với T2/2024

Tăng **89%** so với T3/2023

Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường ASEAN T3/2024



Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **3.453** USD/tấn; **giảm 0,6%** so với tháng trước; và **tăng 8,5%** so với cùng kỳ năm 2023.

Tiêu trắng chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **5.911** USD/tấn; **tăng 8,6%** so với tháng trước; và **tăng 27%** so với cùng kỳ năm 2023.

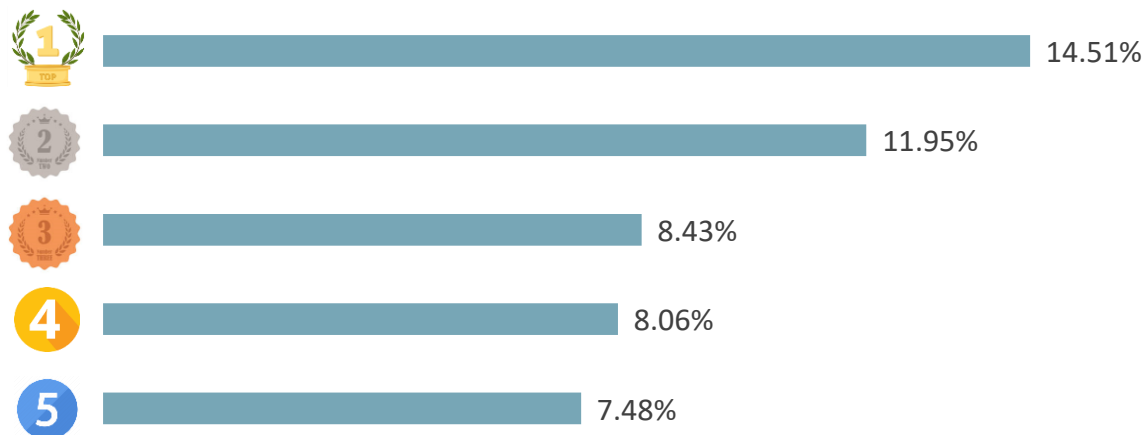
Tiêu trắng đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T3/2024 ở mức **5.965** USD/tấn; **tăng 1,1%** so với tháng trước; và **giảm 8,2%** so với cùng kỳ năm 2023.

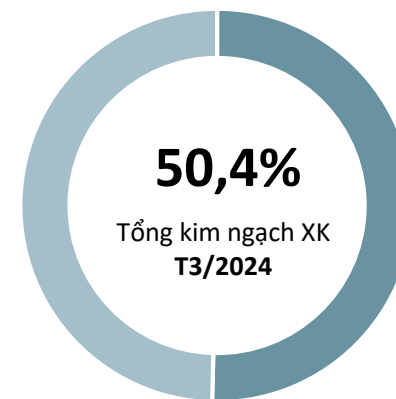


HỒ TIÊU

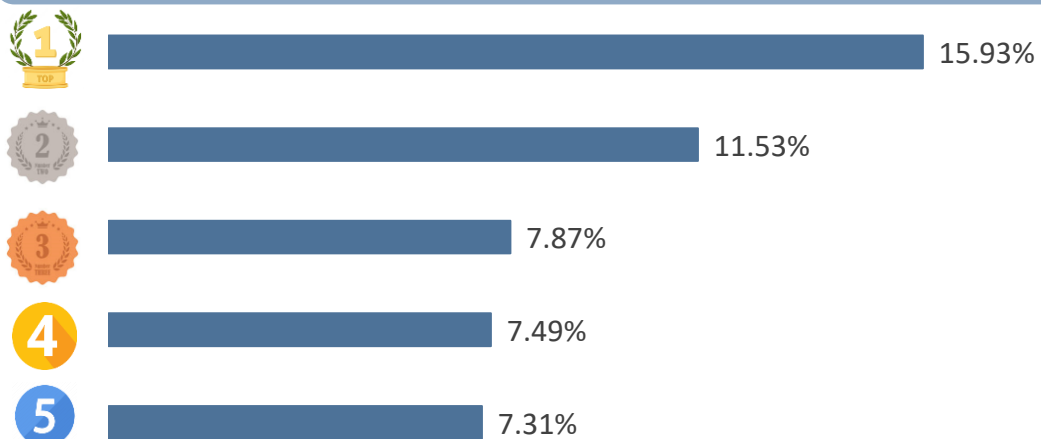
TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



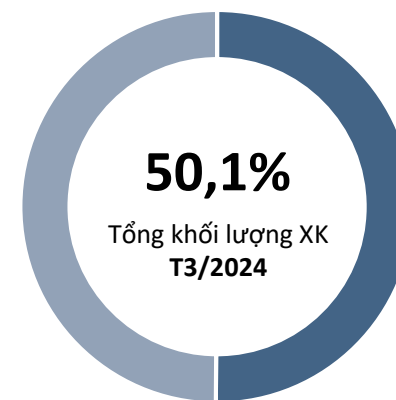
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024



Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường ASEAN T3/2024





01

Theo dự báo của Công ty gia vị Mane Kancor, trong năm 2024 sản lượng hồ tiêu tại Indonesia dự kiến là 33.000 tấn, tăng khoảng 10% so với vụ mùa năm ngoái. Do ảnh hưởng bởi hiện tượng thời tiết El Niño, Indonesia hứng chịu lượng mưa ít hơn, nhiệt độ tăng vọt.

Nguồn: Vietnambiz.vn

02

Theo cơ quan Thống kê Indonesia, xuất khẩu hồ tiêu của Indonesia trong tháng 2 đạt 1.955 tấn, tăng 15,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Tính chung 2 tháng đầu năm 2024, giá trị xuất khẩu tiêu đạt 4.247 tấn, tăng 19,3% so với cùng kỳ năm trước. Thị trường xuất khẩu lớn nhất của ngành tiêu Indonesia trong 2 tháng đầu năm 2024 là Hoa Kỳ với 1.194 tấn, tăng mạnh 93,6% so với cùng kỳ và chiếm 28,1% thị phần. Các thị trường xuất khẩu lớn tiếp theo gồm Ấn Độ đạt 463 tấn, giảm 14,7%; Việt Nam 461 tấn, tăng 24,1%... Đặc biệt xuất khẩu tiêu của Indonesia sang các thị trường châu Âu tăng rất mạnh như Đức tăng 145,4%, Pháp tăng 205,2%; Hà Lan tăng 183,3%.

Nguồn: Vietnambiz.vn

03

Brazil đã qua mùa thu hoạch, Việt Nam vừa kết thúc, trong khi chính vụ của Indonesia và Malaysia vào tháng 7 hàng năm. Từ nay cho tới thời điểm tháng 7/2024, nguồn cung chính của hạt tiêu toàn cầu sẽ phụ thuộc vào lượng xuất khẩu của Việt Nam.

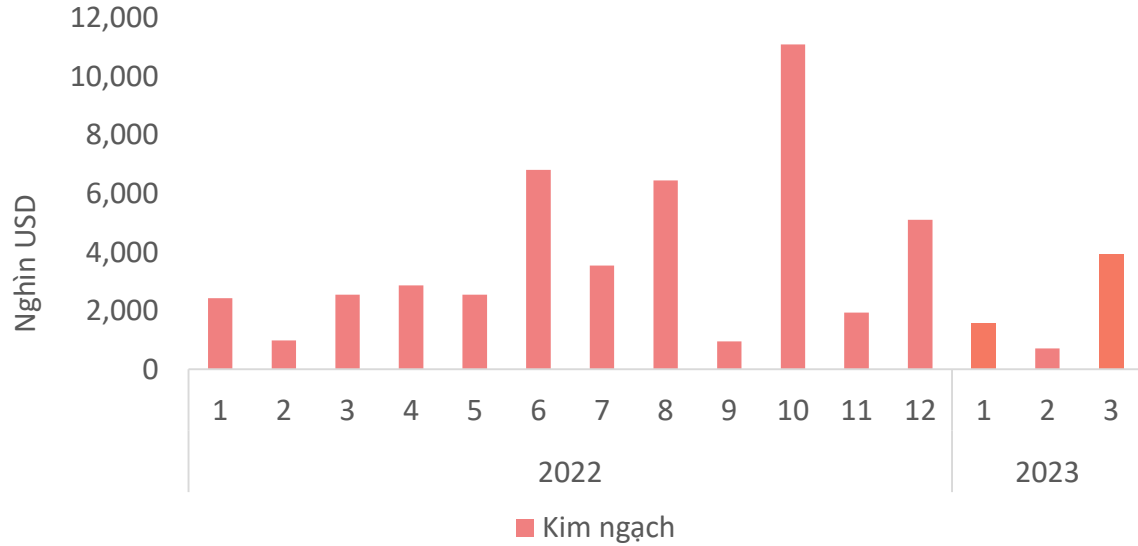
Nguồn: Thitruongtaichinhhtiente.vn





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Giá trị xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T3/2024



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T3/2024

KIM NGẠCH



↗ Tăng **449%** so với T2/2024

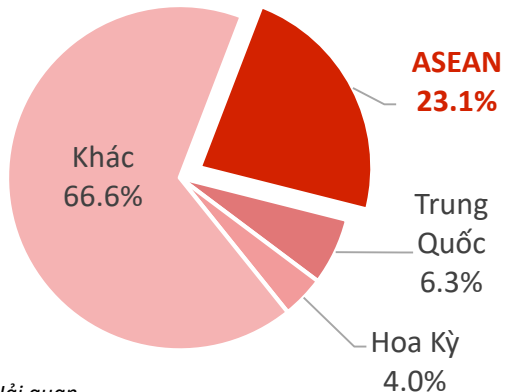
↗ Tăng **53%** so với T3/2023

3,91
triệu USD

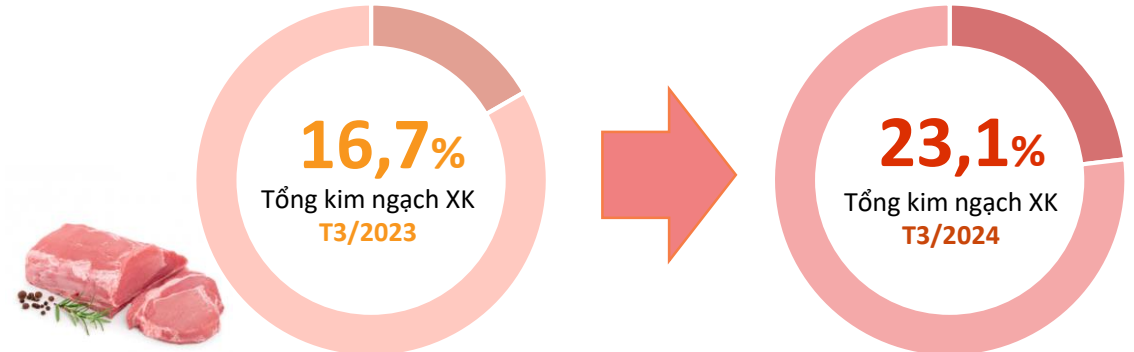
↘ Thấp hơn **28,95 nghìn USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 3 tháng đạt **6,2 triệu USD**, đạt **13,1%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị XK thịt và SP từ thịt của VN sang thị trường Asean T3/2024



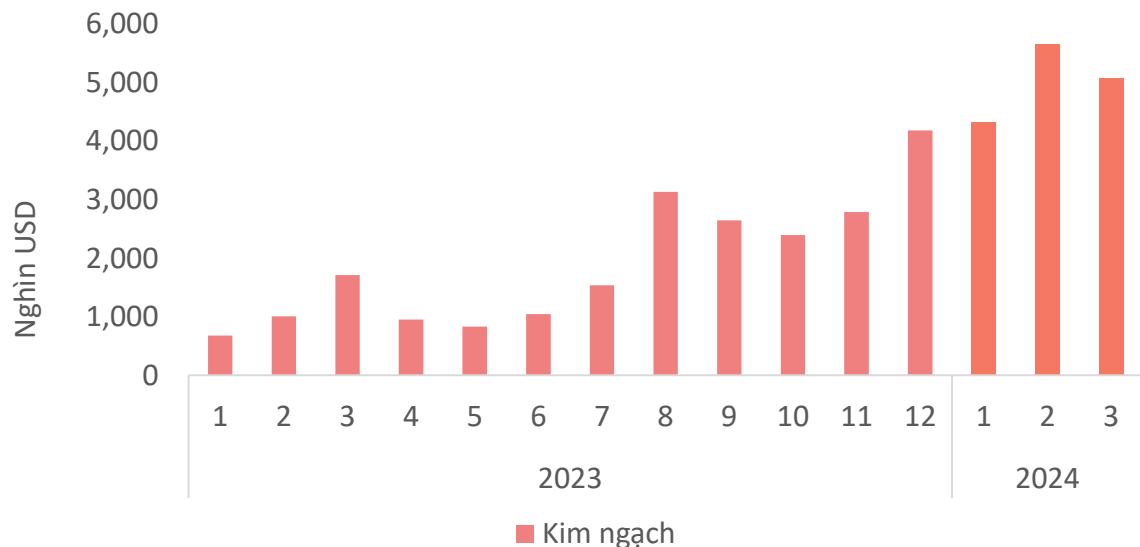
Biến động tỷ trọng giá trị thịt & SP từ thịt của VN sang thị trường Asean T3/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T3/2024



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T3/2024

KIM NGẠCH



5,07
Triệu USD

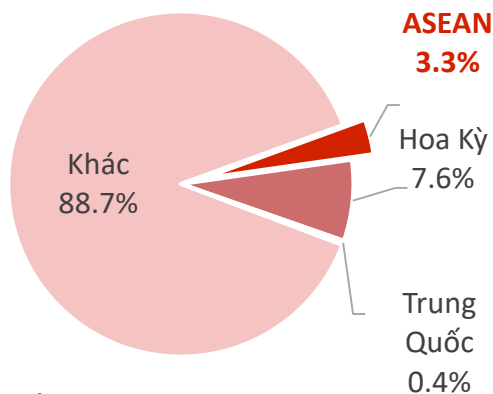
↘ Giảm **10%** so với T2/2024

↗ Tăng **196%** so với T3/2023

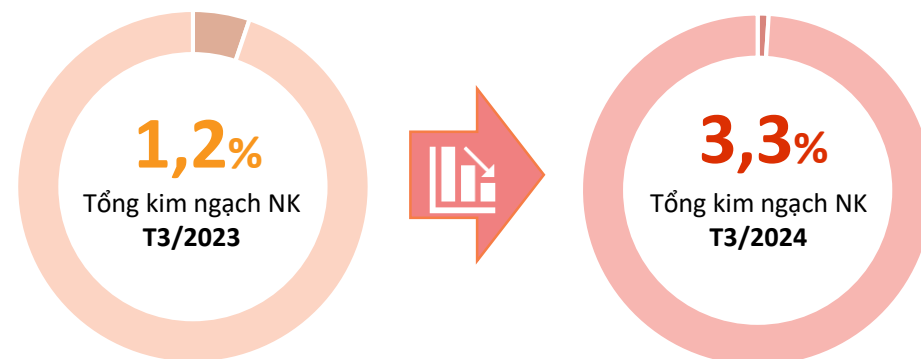
↗ Cao hơn **3,2 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 3 tháng đạt **15,1 triệu USD**, đạt **65,7%** kim ngạch 2023

Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Asean T3/2024



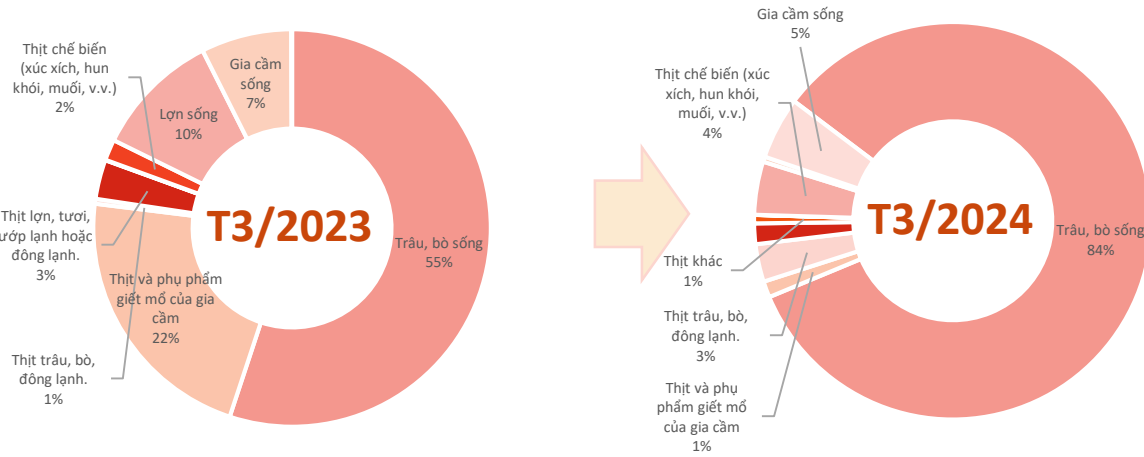
Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam thị trường Asean T3/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (XK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt xuất khẩu sang thị trường Asean T3/2024



Kết quả xuất khẩu thịt và SP từ thịt sang thị trường Asean T3/2024



Trâu bò sống

Kim ngạch: **3,3** triệu USD

Tăng **133%** so với T3/2023



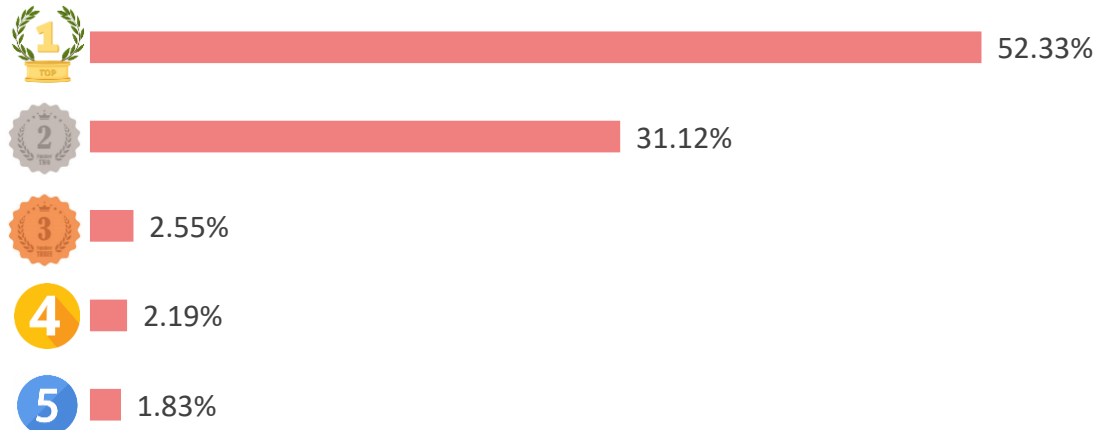
Gia cầm sống

Kim ngạch: **0,197** triệu USD

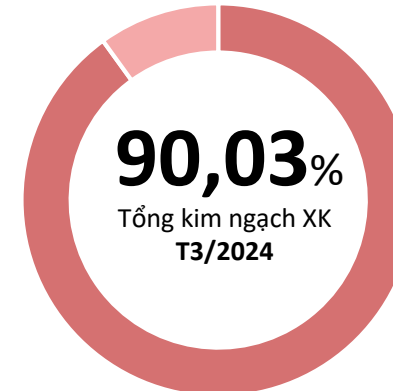
Tăng **36,3%** so với T2/2024

Tăng **5,3%** so với T3/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất sang thị trường Asean T3/2024



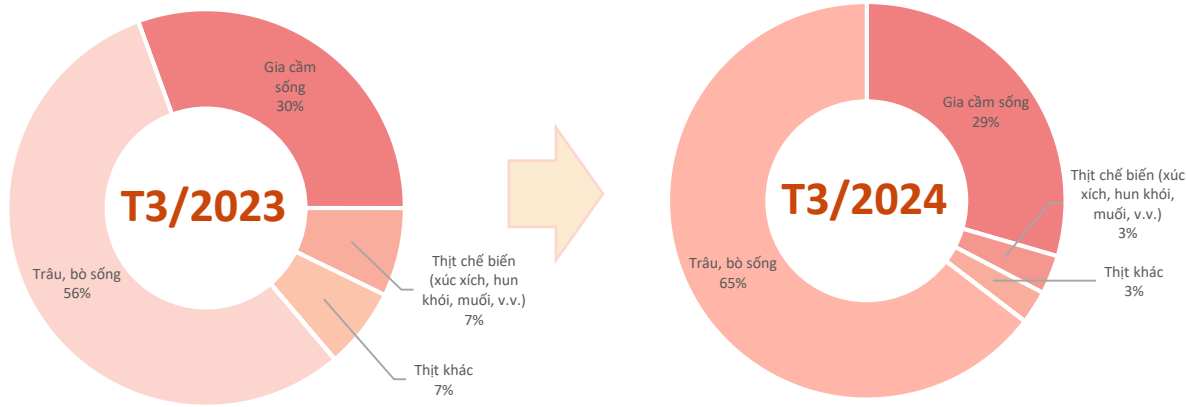
Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu lớn nhất sang thị trường Asean T3/2024





THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt nhập khẩu từ thị trường Asean T3/2024



Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Asean T3/2024



Trâu bò sống

Kim ngạch: **2,8** triệu USD

Giảm **22,6%** so với T2/2024



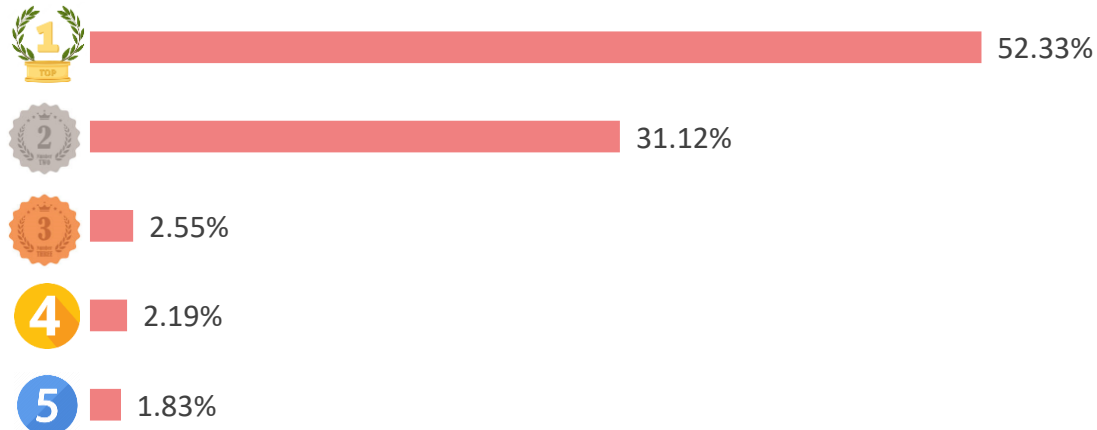
Gia cầm sống

Kim ngạch: **1,6** triệu USD

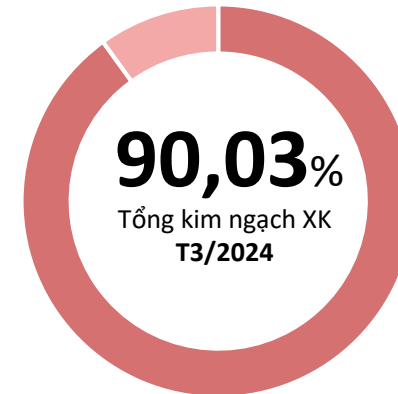
Giảm **6,96%** so với T2/2024

Tăng **7%** so với T3/2023

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Asean T3/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Asean T3/2024





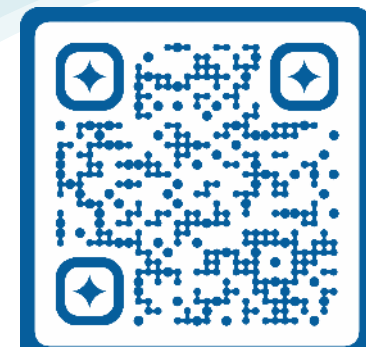
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN
VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: thongtinhitruong@ipsard.gov.vn; info@agro.gov.vn

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo